

TÀI LIỆU MINH HỌA BÁN HÀNG CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM VITA – ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG

Sản phẩm bảo hiểm Liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam

Nghiệp vụ bảo hiểm: Bảo hiểm Liên kết đầu tư



Tích lũy vững vàng, gửi trao di sản



TẬN HƯỞNG ĐẶC QUYỀN TĂNG TRƯỞNG

- Đầu tư, xây dựng tài sản vững bền cùng 02 Công ty Quản lý Quỹ uy tín.
- Nhận khoản thưởng tương xứng với mức độ cam kết và thời gian đồng hành.



GÌN GIỮ GIÁ TRỊ HIỆN TẠI

- Quỹ dự phòng toàn diện trước rủi ro sinh mệnh và sức khỏe.
- Gia tăng giá trị bảo vệ lên đến 01 tỷ đồng tại những cột mốc quan trọng.



TRAO GỬI GIÁ TRỊ TƯƠNG LAI

- Trao con “Món quà thừa kế” - quyền kích hoạt Hợp đồng thừa kế với các đặc quyền riêng biệt:
- Không có Phí ban đầu, tối ưu hiệu quả đầu tư.
 - Cơ hội tham gia thuận tiện với 01 câu hỏi thăm định sức khỏe.



KIẾN TẠO DẤU ẤN CÁ NHÂN

- Thiết kế giải pháp theo nhu cầu bảo vệ, khẩu vị đầu tư và phong cách sống riêng.
- Linh hoạt điều chỉnh giải pháp phù hợp với từng giai đoạn cuộc sống.

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm: NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

Tài liệu minh họa bán hàng này
chỉ có giá trị minh họa khi có đầy đủ các trang



260414094924868

Generali SIS Bản số: ILP8

In ngày: 14/04/2026 09:49:24

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin công ty

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam được Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 61GP/KDBH, ngày 20/04/2011. Generali Việt Nam cung cấp giải pháp tài chính đa dạng cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp thông qua các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ: bảo vệ, tiết kiệm, đầu tư và sản phẩm bảo hiểm sức khỏe. Để tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động tại Việt Nam, Generali Việt Nam đã tăng vốn điều lệ lên đến 8.202,6 tỷ VND

Theo dõi và liên hệ chúng tôi tại

TRỤ SỞ CHÍNH

GENERALI PLAZA HỒ CHÍ MINH

43-45 Tú Xương, P. Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

Hotline: 1900 96 96 75

Email: info@generali-life.com.vn

**Số điện thoại
Doanh nghiệp: (+84) 28 6288 6888**



Website: generali.vn



Báo cáo sản phẩm & hoạt động quỹ
<https://generali.vn/lai-suat>

Các trung tâm dịch vụ khách hàng của Generali Việt Nam:
<https://generali.vn/bao-hiem-ca-nhan/lien-he/ho-tro/danh-sach-dia-diem>

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 2 / 51

I. THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

2. Thông tin Hợp đồng bảo hiểm

Đơn vị: Nghìn đồng

Bên mua bảo hiểm: NGUYỄN VĂN C		Tuổi: 20	Giới tính: Nam	Nhóm nghề nghiệp: 1	Nghề nghiệp: Bác sĩ, dược sĩ, y sĩ, nha sĩ				
Định kỳ đóng phí: Hàng năm		Thời hạn đóng phí dự kiến: 20 năm			Thời hạn đóng phí bắt buộc: 4 năm				
Người được bảo hiểm	Tuổi	Giới tính	Nhóm nghề nghiệp	Tỉ lệ tăng Phí rủi ro (%)	Quyền lợi bảo hiểm	Số tiền bảo hiểm	Thời hạn đóng phí (năm)	Thời hạn bảo hiểm (năm)	Phí BH hàng năm
NGUYỄN VĂN C	20	Nam	1	-	Bảo hiểm Liên kết đơn vị VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG Lựa chọn Cơ bản	5.000.000	79	79	70.000

Sản phẩm bán kèm

Người được bảo hiểm	Tuổi	Giới tính	Nhóm nghề nghiệp	Phí bảo hiểm tăng thêm	Quyền lợi bảo hiểm	Số tiền bảo hiểm	Thời hạn đóng phí (năm)	Thời hạn bảo hiểm (năm)	Phí BH hàng năm
NGUYỄN VĂN C	20	Nam	1	-	Bảo hiểm tử vong và thương tật do Tai nạn 2025 - Tiêu Chuẩn	200.000	55	55	174
				-	Bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025	600.000	Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	1.218
NGUYỄN TUẤN B	35	Nam	4	-	Bảo hiểm miễn đóng phí	-	30	30	9.405
				-	Bảo hiểm hỗ trợ tài chính	1.000.000	30	30	57.400
NGUYỄN THỊ A	24	Nữ	2	-	Bảo hiểm nhân thọ có kỳ hạn	200.000	30	30	956
				-	VITA - Sức Khỏe Kim Cương 2025				

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 3 / 51

				-	- Nội trú - Kim Cương		-	Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	17.284
				-	- Ngoại trú - Cao Cấp		-	Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	3.751
				-	- Nha Khoa - V.I.P		-	Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	3.642
				-	- Thai sản - Kim Cương		-	Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	21.077
TRẦN THỊ D	50	Nữ	1	-	Bảo hiểm Hỗ trợ viện phí 2025	2.000		Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	5.860
				-	Bảo hiểm tử vong và thương tật do Tai nạn 2025 - Nâng Cao	200.000	25	25		388
TRẦN VĂN E	0	Nam	3	-	VITA - Sức Khỏe Vàng 2025					
				-	- Nội trú - Tiêu Chuẩn		-	Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	7.700
				-	- Ngoại trú - Tiêu Chuẩn		-	Theo thời hạn bảo hiểm	Tái tục hàng năm	6.060

	Hàng năm	Hàng nửa năm
Phí bảo hiểm cơ bản theo định kỳ của Năm 1 (a)	70.000	35.000
Phí bảo hiểm (các) sản phẩm bán kèm theo định kỳ của Năm 1 (b)	134.915	71.364
Tổng phí bảo hiểm theo định kỳ của Năm 1 (c) = (a) + (b)	204.915	106.364
Phí bảo hiểm đóng thêm Năm 1 (d)	-	
Tổng phí bảo hiểm đóng tại Năm 1 (e) = (c) + (d)	204.915	
Tổng Phí bảo hiểm đóng thêm dự kiến trong suốt thời hạn bảo hiểm	-	
Tổng số tiền rút dự kiến trong suốt thời hạn bảo hiểm	-	

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 4 / 51

Ghi chú Mục "Thông tin Hợp đồng bảo hiểm"

- ◆ **Đối với sản phẩm Bảo hiểm Liên kết đơn vị VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG:** Thời hạn đóng phí tối đa bằng thời hạn bảo hiểm, tuy nhiên Bên mua bảo hiểm không bắt buộc đóng phí đến hết thời hạn này. Trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên, Phí bảo hiểm cơ bản phải được đóng đầy đủ và đúng hạn. Từ Năm hợp đồng thứ 5 trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể linh hoạt đóng phí theo thời hạn đóng phí dự kiến trên Tài liệu minh họa bán hàng. Việc tạm ngưng đóng phí có thể làm cho Hợp đồng mất hiệu lực và/hoặc không đạt được kết quả đầu tư như mong muốn.
- ◆ **Đối với các sản phẩm bán kèm:**
 - Thời hạn đóng phí bằng thời hạn bảo hiểm. Sản phẩm bán kèm sẽ mất hiệu lực nếu phí bảo hiểm theo định kỳ không được đóng đầy đủ và đúng hạn sau thời gian gia hạn đóng phí.
 - Đối với sản phẩm VITA - Sức Khỏe Vàng 2025/VITA - Sức Khỏe Kim Cương 2025:
 - Phí bảo hiểm được thể hiện trên đây là phí của Năm hợp đồng đầu tiên. Phí bảo hiểm của các Năm hợp đồng tiếp theo có thể thay đổi theo quyền lợi bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm tham gia, Tuổi, tình trạng sức khỏe thực tế, nghề nghiệp, quốc gia cư trú của Người được bảo hiểm tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng. Bằng việc đóng phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm đã chấp thuận tái tục sản phẩm bảo hiểm này.
 - Thời hạn bảo hiểm được xác định như sau:
 - + Quyền lợi Nội trú, Ngoại trú, Nha khoa: 01 năm và tái tục hàng năm, tối đa đến khi Người được bảo hiểm đạt 75 Tuổi hoặc chấm dứt theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
 - + Quyền lợi Thai sản: 01 năm và tái tục hàng năm, tối đa đến khi Người được bảo hiểm đạt 50 Tuổi hoặc chấm dứt theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản.
 - Nếu Người được bảo hiểm cùng lúc được bảo hiểm theo sản phẩm này và nhiều chương trình bảo hiểm sức khỏe của bên thứ ba (được hiểu là chương trình bảo hiểm sức khỏe tại công ty bảo hiểm khác, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của Việt Nam hoặc của nước sở tại nơi Người được bảo hiểm sử dụng các dịch vụ y tế theo sản phẩm này), Generali Việt Nam sẽ chỉ thanh toán phần Chi phí y tế thực tế còn lại không được chi trả theo chương trình bảo hiểm của bên thứ ba, nếu Chi phí y tế thực tế được yêu cầu chi trả đáp ứng các Nguyên tắc chi trả được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
 - Đối với sản phẩm bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025:
 - Phí bảo hiểm được thể hiện trên đây là phí của Năm hợp đồng đầu tiên. Phí bảo hiểm của các Năm hợp đồng tiếp theo sẽ thay đổi theo Tuổi đạt được của Người được bảo hiểm tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng. Bằng việc đóng phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm đã chấp thuận tái tục sản phẩm bảo hiểm này.
 - Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm là 01 năm và tái tục hàng năm, tối đa đến khi Người được bảo hiểm đạt 75 Tuổi hoặc chấm dứt theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 5 / 51

- Đối với sản phẩm bảo hiểm Hỗ trợ viện phí 2025:

- Phí bảo hiểm được thể hiện trên đây là phí của Năm hợp đồng đầu tiên. Phí bảo hiểm của các Năm hợp đồng tiếp theo sẽ thay đổi theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng. Bằng việc đóng phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm đã chấp thuận tái tục sản phẩm bảo hiểm này.
- Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm là 01 năm và tái tục hàng năm, tối đa đến khi Người được bảo hiểm đạt 70 Tuổi hoặc chấm dứt theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

- Đối với sản phẩm bảo hiểm Miễn đóng phí:

- Phí bảo hiểm hàng năm của sản phẩm sẽ thay đổi nếu phí của Hợp đồng thay đổi;
- Trường hợp quyền lợi miễn đóng phí được chấp thuận, Generali Việt Nam sẽ: (i) ngừng thu phí của sản phẩm này, và (ii) miễn thu phí bảo hiểm phải đóng trong tương lai của Hợp đồng theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 6 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT

1. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT ĐƠN VỊ VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG

QUYỀN LỢI	SỐ TIỀN CHI TRẢ	ĐIỀU KIỆN CHI TRẢ QUYỀN LỢI
A. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO		
Tử vong	Số tiền lớn hơn giữa: - Số tiền bảo hiểm; và - Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).	Hợp đồng còn hiệu lực
Thương tật toàn bộ vĩnh viễn ("TTTBVV")	a) TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II, hoặc III: 10% Số tiền bảo hiểm, tối đa không vượt quá 100 triệu đồng. Trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm này và/hoặc các sản phẩm khác có quy định tương tự về giới hạn chi trả quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III thì tổng quyền lợi chi trả xét trên tất cả (các) hợp đồng này không vượt quá 100 triệu đồng. b) TTTBVV do tổn thương khác, bao gồm (i) ung thư tuyến giáp giai đoạn IV hoặc có di căn xa; hoặc (ii) một tổn thương không phải là ung thư tuyến giáp: Số tiền lớn hơn giữa: - Số tiền bảo hiểm; và - Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có). Đối với quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn IV hoặc có di căn xa, Generali Việt Nam sẽ khấu trừ quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III đã chi trả trước đó (nếu có) trước khi chi trả quyền lợi.	- Hợp đồng còn hiệu lực; và - Sự kiện bảo hiểm xảy ra sau thời gian chờ (áp dụng cho chẩn đoán ung thư tuyến giáp) theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
Khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm dưới 04 Tuổi, Số tiền bảo hiểm dùng để chi trả quyền lợi sẽ được điều chỉnh theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm. Trước khi chi trả quyền lợi tử vong hoặc TTTBVV do tổn thương khác, Generali Việt Nam sẽ hoàn trả và/hoặc khấu trừ các khoản tiền theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.		

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 7 / 51

QUYỀN LỢI	SỐ TIỀN CHI TRẢ	ĐIỀU KIỆN CHI TRẢ QUYỀN LỢI
-----------	-----------------	-----------------------------

Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định theo:

- Số lượng Đơn vị quỹ ngày Generali Việt Nam nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi tử vong và Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày Generali Việt Nam nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi tử vong; hoặc
- Số lượng Đơn vị quỹ tại ngày Generali Việt Nam chấp thuận chi trả quyền lợi TTTBVV do tổn thương khác và Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày Generali Việt Nam chấp thuận chi trả quyền lợi TTTBVV do tổn thương khác.

Do đó, Giá trị Tài khoản hợp đồng mà khách hàng thực nhận có thể khác với Giá trị Tài khoản hợp đồng tại ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm vì Giá đơn vị quỹ tại mỗi kỳ định giá có thể khác nhau.

B. QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ

1. Thông tin về quyền lợi đầu tư và ngày định giá áp dụng để áp giá mua/giá bán

Bên mua bảo hiểm được quyền lựa chọn đầu tư phí vào các Quỹ liên kết đơn vị (“Quỹ LKĐV”), được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư và chịu mọi rủi ro đầu tư từ các Quỹ LKĐV đã lựa chọn. Kết quả đầu tư KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO và có thể là kết quả lãi hoặc kết quả lỗ, tùy thuộc vào tình hình đầu tư thực tế của từng Quỹ LKĐV tại từng thời điểm khác nhau, và Bên mua bảo hiểm phải hoàn toàn chấp nhận mọi rủi ro trong biến động đầu tư này.

Theo định kỳ vào mỗi thứ sáu hàng tuần, Generali Việt Nam sẽ tiến hành định giá Đơn vị quỹ của từng Quỹ LKĐV. Trường hợp ngày định giá trùng với ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật, Ngày định giá sẽ là ngày làm việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ đó.

2. Tên của Quỹ LKĐV và Tỷ lệ phân bổ phí đem đi đầu tư theo lựa chọn của Bên mua bảo hiểm

Tỷ lệ phân bổ phí (%)	Phí bảo hiểm cơ bản	Phí bảo hiểm đóng thêm
Quỹ Tích Lũy Chiến Lược	30	0
Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược	40	0
Quỹ Tăng Trưởng Năng Động	30	0

Hợp đồng còn hiệu lực

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 8 / 51

QUYỀN LỢI	SỐ TIỀN CHI TRẢ		ĐIỀU KIỆN CHI TRẢ QUYỀN LỢI
3. Tóm tắt mục tiêu, chiến lược đầu tư, tính chất rủi ro của Quỹ LKĐV			Hợp đồng còn hiệu lực
Tên Quỹ LKĐV	Mục tiêu và chiến lược đầu tư	Mức độ rủi ro	
Quỹ Tích Lũy Chiến Lược	Tạo thu nhập ổn định và bảo toàn vốn	Thấp	
Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược Quỹ Tăng Trưởng Năng Động	Tăng trưởng vốn đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong thời gian dài hạn	Cao	

C. QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN

Thưởng trọn đời	Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ	% chi trả	Số tiền chi trả		i) Hợp đồng còn hiệu lực; và ii) Đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản và không trễ hơn 180 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí; và iii) Không để Hợp đồng mất hiệu lực liên tục quá 180 ngày trong Kỳ xét thưởng; và iv) Không rút tiền từ Tài khoản cơ bản trong Kỳ xét thưởng.	
	05 và mỗi Năm hợp đồng sau đó cho đến Năm hợp đồng thứ 99	1%	1% Phí bảo hiểm cơ bản thực đóng cho Năm hợp đồng xét thưởng tương ứng			
Thưởng đồng hành	Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng	Số tiền chi trả (% giá trị bình quân của Giá trị Tài khoản cơ bản trong 60 tháng liên tiếp của mỗi kỳ xét thưởng)				i) Hợp đồng còn hiệu lực; và ii) Đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản và không trễ hơn 180 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí; và iii) Không để Hợp đồng mất hiệu lực liên tục quá 180 ngày trong Kỳ xét thưởng; và iv) Không rút tiền từ Tài khoản cơ bản trong Kỳ xét thưởng; và v) Không giảm Phí bảo hiểm cơ bản trong Kỳ xét thưởng; và vi) Không giảm Số tiền bảo hiểm trong Kỳ xét thưởng.
		Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ				
		5	10	15	20	
	Dưới 15 triệu đồng	5%	10%	15%	20%	
	Từ 15 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng	10%	15%	20%	25%	
Từ 50 triệu đồng trở lên	15%	20%	25%	30%		

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 9 / 51

QUYỀN LỢI	SỐ TIỀN CHI TRẢ	ĐIỀU KIỆN CHI TRẢ QUYỀN LỢI
-----------	-----------------	-----------------------------

D. QUYỀN LỢI ĐÁO HẠN

Nếu Người được bảo hiểm còn sống và Hợp đồng còn hiệu lực tại Ngày kết thúc hợp đồng, Bên mua bảo hiểm sẽ được nhận toàn bộ Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định theo Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau Ngày kết thúc hợp đồng.

E. CÁC YẾU TỐ LÀM ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG

Giá trị Tài khoản hợp đồng bao gồm Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có). Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có) sẽ thay đổi trong những trường hợp sau:

	Giá trị Tài khoản cơ bản	Giá trị Tài khoản đóng thêm
Tăng	(i) Phí bảo hiểm cơ bản được phân bổ; (ii) Giá đơn vị quỹ tăng tại Ngày định giá; (iii) Thực hiện chuyển đổi Quỹ LKĐV (nếu có).	(i) Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ; (ii) Giá đơn vị quỹ tăng tại Ngày định giá; (iii) do thực hiện chuyển đổi Quỹ LKĐV (nếu có); (iv) Thưởng trọn đời được phân bổ; (v) Thưởng đồng hành được phân bổ.
Giảm	(i) Thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng; (ii) Rút tiền từ Tài khoản cơ bản; (iii) Giá đơn vị quỹ giảm tại Ngày định giá; (iv) do thực hiện chuyển đổi Quỹ LKĐV (nếu có).	(i) Thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng (nếu Giá trị Tài khoản cơ bản không đủ để thanh toán khoản này); (ii) Rút tiền từ Tài khoản đóng thêm; (iii) Giá đơn vị quỹ giảm tại Ngày định giá; (iv) Thực hiện chuyển đổi Quỹ LKĐV (nếu có).

Ngoài ra, Giá trị Tài khoản hợp đồng có thể thay đổi khi có thay đổi về định kỳ đóng phí, Số tiền bảo hiểm, Phí bảo hiểm cơ bản hoặc Phí bảo hiểm đóng thêm.

Vì vậy, Giá trị Tài khoản hợp đồng thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với giá trị thể hiện ở Tài liệu minh họa bán hàng này.

Ghi chú: Lãi suất minh họa tại các Quỹ LKĐV chỉ mang tính tham khảo, sẽ có thể tăng hoặc giảm phụ thuộc vào kết quả đầu tư thực tế của các Quỹ LKĐV và không có ý nghĩa là mức lãi suất này được đảm bảo cho khách hàng trong tương lai.

Chi tiết về quyền lợi bảo hiểm và điều kiện chi trả được quy định trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 10 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

2. TÓM TẮT QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BÁN KÈM

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	Quyền lợi bảo hiểm	Số tiền chi trả				
		NGUYỄN VĂN C	NGUYỄN TUẤN B	NGUYỄN THỊ A	TRẦN THỊ D	TRẦN VĂN E
1	Bảo hiểm nhân thọ có kỳ hạn Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn đối với trẻ em			200.000		
2	BH tử vong và thương tật do Tai nạn 2025	Tiêu chuẩn			Nâng cao	
	Chấn thương nội tạng do Tai nạn				Tối đa 30.000/ thương tật	
	Gãy xương do Tai nạn				Tối đa 60.000/ thương tật	
	Vận chuyển cấp cứu do Tai nạn				2.500/Tai nạn Tối đa 5.000/ Năm hợp đồng	
	Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn	Tối đa 200.000 theo mức độ Thương tật			Tối đa 200.000 theo mức độ Thương tật	
	Bổnng do Tai nạn	Tối đa 200.000 theo mức độ Bổnng			Tối đa 200.000 theo mức độ Bổnng	
	Tử vong do Tai nạn máy bay khi Người được bảo hiểm đang là hành khách trên chuyến bay dân dụng.	600.000			600.000	

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 11 / 51

2	Tử vong do (i) Tai nạn giao thông khi Người được bảo hiểm đang là hành khách có mua vé trên phương tiện giao thông công cộng, hoặc (ii) Tai nạn do thang máy gây ra khi Người được bảo hiểm đang trong thang máy (không bao gồm thang máy hoạt động trong hầm mỏ, tại các công trình xây dựng hoặc nhà ở riêng lẻ), hoặc (iii) Tai nạn là hậu quả trực tiếp của hỏa hoạn tại tòa nhà công cộng; cụ thể các trường hợp theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm.	400.000			400.000	
	Tử vong do Tai nạn trong các trường hợp khác	200.000			200.000	
	Vợ hoặc chồng của Người được bảo hiểm cũng tử vong do cùng Tai nạn với Người được bảo hiểm và quyền lợi Tử vong do Tai nạn của Người được bảo hiểm được Generali Việt Nam chấp thuận chi trả				Chi trả thêm 200.000	
Bảo hiểm Hỗ trợ viện phí 2025						
3	Hỗ trợ nằm viện				2.000/Ngày nằm viện	
	Hỗ trợ chăm sóc đặc biệt				4.000/Ngày nằm viện tại Khoa chăm sóc đặc biệt Tối đa 30 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng	
	Hỗ trợ Phẫu thuật				10.000/Phẫu thuật Tối đa 05 lần Phẫu thuật/Năm hợp đồng	

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 12 / 51

Bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025						
4	Biến chứng bệnh tiểu đường	150.000 Tối đa 01 lần				
	Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu	300.000 Tối đa 02 Bệnh Các Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu được chi trả phải: - khác nhóm bệnh với nhau; và - khác nhóm bệnh với Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau đã chi trả (nếu có)				

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 13 / 51

	Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau	Tối đa 02 Bệnh khác nhóm bệnh				
	- Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau lần thứ nhất	600.000 trừ đi quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu cùng nhóm bệnh đã chi trả (nếu có)				
4	- Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau lần thứ hai	1.200.000 trừ đi các quyền lợi đã được chi trả trước đó (nếu có) gồm: - Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu cùng nhóm bệnh - Quyền lợi Điều trị mở rộng				
	Bệnh hiểm nghèo tái phát (Áp dụng cho Ung thư giai đoạn sau tái phát, Đột quy tái phát, Nhồi máu cơ tim tái phát)	300.000/Bệnh Tối đa 02 Bệnh				
	Điều trị mở rộng	600.000 Tối đa 01 lần				

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:
NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN
Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

**CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ
ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN**



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 14 / 51

5	Bảo hiểm hỗ trợ tài chính				
	Generali Việt Nam sẽ chi trả 100% Số tiền bảo hiểm mỗi Năm hợp đồng sau ngày người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV cho đến khi kết thúc thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày sản phẩm này hết hạn.			1.000.000/Năm hợp đồng	
6	Bảo hiểm miễn đóng phí				
	Khi Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, Generali Việt Nam sẽ miễn thu Phí bảo hiểm phải đóng trong tương lai của Hợp đồng bảo hiểm cho đến khi kết thúc thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của sản phẩm này.			Đính kèm	
7	VITA - Sức Khỏe Vàng 2025				
	Nội trú			Tối đa 5.000.000 /Năm hợp đồng	Tối đa 350.000 /Năm hợp đồng
	Ngoại trú			Tối đa 30.000 /Năm hợp đồng	Tối đa 20.000 /Năm hợp đồng
	Nha khoa			Tối đa 30.000 /Năm hợp đồng	
	Thai sản			Tối đa 120.000 /Năm hợp đồng	
	Nhân đôi hạn mức (điều trị nội trú các bệnh Ung thư, Đột quy, Nhồi máu cơ tim)			Tối đa 5.000.000	Tối đa 350.000

GHI CHÚ:

- Bảo hiểm nhân thọ có kỳ hạn: Khi xảy ra Sự kiện được bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm dưới 04 Tuổi, Số tiền bảo hiểm dùng để chi trả quyền lợi sẽ được điều chỉnh theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 15 / 51

- Bảo hiểm tử vong và thương tật do Tai nạn 2025: Quyền lợi Tử vong do Tai nạn sẽ trừ đi (các) quyền lợi Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn, Bồng do Tai nạn, Chấn thương cơ quan nội tạng do Tai nạn, Gãy xương do Tai nạn, Vận chuyển cấp cứu do Tai nạn đã chi trả trước đó (nếu có). Khi xảy ra Sự kiện được bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm dưới 04 Tuổi, Số tiền bảo hiểm dùng để chi trả quyền lợi sẽ được điều chỉnh theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
- VITA – Sức Khỏe Vàng 2025/VITA – Sức Khỏe Kim Cương 2025:
 - + Kể từ ngày bắt đầu áp dụng (theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm), quyền lợi nhân đôi hạn mức sẽ có hiệu lực trong vòng 36 tháng hoặc đến khi hạn mức tăng thêm được sử dụng hết, tùy thời điểm nào đến trước.
 - + Quyền lợi nhân đôi hạn mức chỉ được áp dụng 01 lần duy nhất, bất kể sản phẩm được chấp thuận tái tục nhiều lần.
- Bảo hiểm bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025:
 - + Trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều hợp đồng bảo hiểm có các quyền lợi Bệnh hiểm nghèo (theo danh sách bệnh quy định tại mỗi Hợp đồng), tổng số tiền chi trả tối đa cho mỗi quyền lợi phát sinh từ tất cả các hợp đồng được quy định như sau:
 - o Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em: 500 triệu đồng;
 - o Biến chứng bệnh tiểu đường: 500 triệu đồng;
 - o Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu: 500 triệu đồng.
 - o Bệnh Ung thư tuyến giáp giai đoạn sau và/hoặc Ung thư tuyến giáp giai đoạn sau tái phát: 500 triệu đồng
 - + Trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều Hợp đồng có quyền lợi Điều trị mở rộng theo định nghĩa tại từng Hợp đồng, số tiền chi trả tối đa cho quyền lợi này phát sinh từ tất cả các Hợp đồng là 02 tỷ đồng. Quyền lợi này sẽ không được chi trả nếu Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau lần thứ hai đã được chi trả.
- Bảo hiểm Hỗ trợ viện phí 2025:
 - + Tổng số tiền tối đa được chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm này là 100 lần Số tiền bảo hiểm cho mỗi Năm hợp đồng.
 - + Tổng số Ngày nằm viện tối đa được chi trả cho quyền lợi Hỗ trợ nằm viện và quyền lợi Hỗ trợ chăm sóc đặc biệt được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm.

Chi tiết về các quyền lợi bảo hiểm và điều kiện nhận quyền lợi được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 16 / 51

BẢNG LIỆT KÊ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VITA - SỨC KHỎE VÀNG 2025 / VITA - SỨC KHỎE KIM CƯƠNG 2025

QUYỀN LỢI NỘI TRÚ

Đơn vị: Nghìn đồng

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	Tiết Kiệm	Tiêu Chuẩn	Cao Cấp	V.I.P	Kim Cương
PHẠM VI ĐỊA LÝ ĐƯỢC BẢO HIỂM	Việt Nam	Việt Nam	Toàn cầu (Ngoại trừ Hoa Kỳ)	Toàn cầu (Ngoại trừ Hoa Kỳ)	Toàn cầu
HẠN MỨC HÀNG NĂM CỦA QUYỀN LỢI NỘI TRÚ	120.000	350.000	750.000	1.400.000	5.000.000
QUYỀN LỢI NHÂN ĐÔI HẠN MỨC (để điều trị nội trú các bệnh Ung thư, Đột quy, Nhồi máu cơ tim) (*)	120.000	350.000	750.000	1.400.000	5.000.000
Tỷ lệ đồng chi trả	0% hoặc 20%	0%	0%	0%	0%
PHẠM VI BẢO HIỂM	GIỚI HẠN PHỤ				
Viện phí và các chi phí y tế					
Giới hạn cho mỗi Đợt điều trị có Phẫu thuật	70.000	210.000	450.000	840.000	Theo Chi phí y tế thực tế
Giới hạn cho mỗi Đợt điều trị không có Phẫu thuật	35.000	105.000	225.000	420.000	Theo Chi phí y tế thực tế
1. Tiền giường và phòng/Ngày nằm viện - Điều trị trong nước	500	1.500	3.000	6.000	12.000
2. Tiền giường và phòng/Ngày nằm viện - Điều trị tại nước ngoài	-		3.000	6.000	Theo Chi phí y tế thực tế (**)
3. Chi phí Phòng chăm sóc đặc biệt (tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng)	Theo Chi phí y tế thực tế				
4. Chi phí Phẫu thuật					
5. Các chi phí điều trị nội trú khác					
6. Chi phí điều trị trước khi Nằm viện (trong vòng 30 ngày trước khi Nằm viện)					
7. Chi phí điều trị sau khi xuất viện (trong vòng 60 ngày sau khi xuất viện)					
8. Chi phí hỗ trợ người nuôi bệnh nhân/ngày (tối đa 30 ngày/Năm hợp đồng)	500	1.500	3.000	6.000	12.000
9. Chăm sóc y tế tại nhà/ngày (tối đa 30 ngày/Năm hợp đồng)	100	250	500	1.000	2.000
10. Trợ cấp nằm viện tại Bệnh viện công lập/Ngày nằm viện (tối đa 30 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng)	-	150	500	1.000	2.000
11. Chi phí Vật lý trị liệu/Năm hợp đồng	1.000	3.000	5.000	10.000	20.000
12. Vận chuyển cấp cứu/Năm hợp đồng	1.000	2.500	5.000	Theo Chi phí y tế thực tế	

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 17 / 51

BẢNG LIỆT KÊ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VITA - SỨC KHỎE VÀNG 2025 / VITA - SỨC KHỎE KIM CƯƠNG 2025

QUYỀN LỢI NỘI TRÚ

Đơn vị: Nghìn đồng

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	Tiết Kiệm	Tiêu Chuẩn	Cao Cấp	V.I.P	Kim Cương
PHẠM VI ĐỊA LÝ ĐƯỢC BẢO HIỂM	Việt Nam	Việt Nam	Toàn cầu (Ngoại trừ Hoa Kỳ)	Toàn cầu (Ngoại trừ Hoa Kỳ)	Toàn cầu
HẠN MỨC HÀNG NĂM CỦA QUYỀN LỢI NỘI TRÚ	120.000	350.000	750.000	1.400.000	5.000.000
QUYỀN LỢI NHÂN ĐÔI HẠN MỨC (để điều trị nội trú các bệnh Ung thư, Đột quy, Nhồi máu cơ tim) (*)	120.000	350.000	750.000	1.400.000	5.000.000
Tỷ lệ đồng chi trả	0% hoặc 20%	0%	0%	0%	0%
PHẠM VI BẢO HIỂM	GIỚI HẠN PHỤ				
Cấy ghép nội tạng (thận, tim, gan, phổi, tụy, tửu xương)					
1. Chi phí cho Người được bảo hiểm (là người nhận tạng)	Theo Chi phí y tế thực tế				
2. Chi phí cho người hiến tạng/Năm hợp đồng	50.000	150.000	325.000	600.000	2.500.000
Điều trị Ung thư, Đột quy, Nhồi máu cơ tim	Theo Chi phí y tế thực tế				
Điều trị trong ngày					
1. Phẫu thuật trong ngày	Theo Chi phí y tế thực tế				
2. Điều trị thận nhân tạo/Năm hợp đồng	15.000	30.000	45.000	60.000	150.000
Điều trị cấp cứu do Tai nạn/Tai nạn	1.500	5.000	7.500	Theo Chi phí y tế thực tế	

Ghi chú:

(*) Quyền lợi được áp dụng khi đã sử dụng hết Hạn mức hàng năm của quyền lợi Nội trú

(**) Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm Hợp đồng

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 18 / 51

BẢNG LIỆT KÊ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VITA - SỨC KHỎE VÀNG 2025 / VITA - SỨC KHỎE KIM CƯƠNG 2025

Đơn vị: Nghìn đồng

	CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	Tiết Kiệm	Tiêu Chuẩn	Cao Cấp	V.I.P	Kim Cương
QL NGOẠI TRÚ	PHẠM VI ĐỊA LÝ ĐƯỢC BẢO HIỂM	-	Việt Nam	Toàn cầu (Ngoại trừ Hoa Kỳ)	Toàn cầu (Ngoại trừ Hoa Kỳ)	Toàn cầu
	HẠN MỨC HÀNG NĂM		20.000	30.000	60.000	120.000
	Tỷ lệ đồng chi trả trong trường hợp khám, điều trị tại các Cơ sở y tế/Phòng khám tư nhân		20%	20%	0%	0%
	1. Chi phí điều trị ngoại trú theo Tây y/lần khám		1.500	3.000	6.000	12.000
	2. Chi phí điều trị ngoại trú theo Đông y/lần khám		750	1.500	3.000	6.000
	3. Chi phí tiêm chủng/Năm hợp đồng		-			2.000
QL NHA KHOA	HẠN MỨC HÀNG NĂM	-	10.000	20.000	30.000	60.000
	1. Chi phí kiểm tra, cạo vôi răng/lần (tối đa 02 lần/Năm hợp đồng)		500	1.000	2.000	4.000
	2. Các chi phí khám và điều trị răng khác		Theo Chi phí y tế thực tế			
QL THAI SẢN	CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	Tiết Kiệm	Tiêu Chuẩn	Cao Cấp	V.I.P	Kim Cương
	PHẠM VI ĐỊA LÝ ĐƯỢC BẢO HIỂM	-	Việt Nam	Việt Nam	Việt Nam	Toàn cầu
	HẠN MỨC HÀNG NĂM CỦA QUYỀN LỢI THAI SẢN		25.000	35.000	60.000	120.000
	Tỷ lệ đồng chi trả		20%	20%	0%	0%
	Chi phí khám thai/Năm hợp đồng		1.500	1.500	2.500	5.000
	Viện phí sinh con hoặc điều trị biến chứng thai sản		-			
	1. Tiền giường và phòng/Ngày nằm viện - Điều trị trong nước		1.500	3.000	6.000	12.000
	2. Tiền giường và phòng/Ngày nằm viện - Điều trị tại nước ngoài		-			Theo Chi phí y tế thực tế (*)
	3. Chi phí Phòng chăm sóc đặc biệt (*)		-			
4. Các chi phí chăm sóc thai sản khác	-			Theo Chi phí y tế thực tế		

(*) Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng

Giới hạn phụ của từng quyền lợi Ngoại trú, Nha khoa, Thai sản quy định ở Quy tắc và Điều khoản

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 19 / 51

BẢNG LIỆT KÊ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM TỬ VONG VÀ THƯƠNG TẬT DO TAI NẠN 2025

Quyền lợi bảo hiểm		Số tiền chi trả (% Số tiền bảo hiểm)		Nâng cao	Tiêu chuẩn	
1. Tử vong do Tai nạn (khấu trừ các quyền lợi đã được chấp thuận chi trả)	Tử vong do Tai nạn của máy bay khi đang là hành khách trên chuyến bay dân dụng	300%		Áp dụng	Áp dụng	
	Tử vong do Tai nạn của phương tiện giao thông công cộng (khi đang là hành khách trên đó), hoặc khi đang trong thang máy, hoặc do hỏa hoạn tại các tòa nhà công cộng	200%				
	Tử vong do Tai nạn thuộc trường hợp khác	100%				
	Vợ hoặc chồng của Người được bảo hiểm cũng tử vong do cùng Tai nạn với Người được bảo hiểm và quyền lợi Tử vong do Tai nạn của Người được bảo hiểm được Generali chấp thuận chi trả	Chi trả thêm 100%		Áp dụng	Không áp dụng	
2. Thương tật vĩnh viễn do Tai nạn	Chấn thương sọ não nghiêm trọng/Mất vĩnh viễn thị lực hai mắt/ thính lực hai tai/ hai bàn tay/ hai bàn chân/ một tay và một chân/ một tay và mất vĩnh viễn thị lực một mắt/ một chân và mất vĩnh viễn thị lực một mắt hoặc Thương tật với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	100%		Áp dụng	Áp dụng	
	Mất vĩnh viễn thị lực một mắt/ thính lực một tai/mất hoặc liệt vĩnh viễn một bàn tay hoặc một bàn chân	50%				
	Mất (cụt) đốt ở ngón tay cái	10% - 15%	tùy mức độ Thương tật			
	Mất (cụt) đốt ở ngón tay trỏ hoặc ngón tay giữa hoặc ngón tay áp út hoặc ngón tay út	4% - 8%				
	Mất (cụt) đốt ở ngón chân cái	2% - 5%				
	Mất (cụt) đốt ở ngón chân trỏ hoặc ngón chân giữa hoặc ngón chân áp út hoặc ngón chân út	2% - 3%				
3. Bỏng do Tai nạn	Bộ phận	% diện tích da cơ thể bị Bỏng		Áp dụng	Áp dụng	
	Đầu	Từ 2% đến dưới 5%				50%
		Từ 5% đến dưới 8%				75%
		Từ 8% trở lên				100%
	Thân, mình và tay chân	Từ 10% đến dưới 15%				50%
		Từ 15% đến dưới 20%				75%
Từ 20% trở lên		100%				

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 20 / 51

BẢNG LIỆT KÊ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM TỬ VONG VÀ THƯƠNG TẬT DO TAI NẠN 2025

Quyền lợi bảo hiểm			Số tiền chi trả (% Số tiền bảo hiểm)	Nâng cao	Tiêu chuẩn
4. Gãy xương do Tai nạn	Xương sọ	Vỡ 1 hoặc nhiều phần xương sọ trừ các xương mặt hay việc khuyết xương sọ do phẫu thuật mở hộp sọ trong chấn thương sọ não	30%	Áp dụng	Không áp dụng
	Xương mặt	Gãy xương hàm dưới hoặc xương hàm trên/ Gãy 1 trong các xương mặt khác	3% - 7% tùy Thương tật		
	Xương thân mình	Gãy 1 hoặc nhiều thân xương đốt sống, trừ xương cùng và xương cột/ Gãy từ ba xương sườn trở lên	10% - 15% tùy Thương tật	Áp dụng	Không áp dụng
	Xương chi trên	Gãy 1 hoặc 2 xương đòn/ Gãy 1 hoặc 2 bên xương bả vai/ Gãy 1 hoặc nhiều xương cổ tay, xương bàn tay hoặc xương đốt ngón tay/Gãy 1 hoặc nhiều các xương dưới sau: Xương cánh tay/Xương trụ/Xương quay	1% - 5% tùy Thương tật	Áp dụng	Không áp dụng
	Xương chi dưới	Gãy xương chậu/Gãy xương đùi của 1 chân/Vỡ sụn chêm giữa 2 bên khớp gối cần phẫu thuật/Gãy 1 hoặc 2 xương bánh chè/Gãy 1 hoặc nhiều xương cổ chân, xương gót chân, xương bàn chân hoặc xương đốt ngón chân/Gãy xương mác hoặc/và xương chày của cùng 1 chân	1% - 15% tùy Thương tật		
5. Chấn thương cơ quan nội tạng do Tai nạn	Ngực	Tràn khí màng phổi/ Tràn máu màng phổi	5%	Áp dụng	Không áp dụng
	Bụng	Vỡ lá lách (vết thương lách hoặc vỡ lách)/Vỡ gan (vết thương gan hoặc vỡ gan) /Thủng dạ dày hoặc ruột non/ruột già/Vỡ tụy	7% - 15% tùy Chấn thương		
	Hệ tiết niệu	Chấn thương 1 hoặc 2 thận chỉ phải điều trị bảo tồn/Chấn thương 1 hoặc 2 thận phải phẫu thuật/Đứt niệu quản/Vỡ thành bàng quang/Đứt niệu đạo	7% - 15% tùy Chấn thương		
	Mô liên kết	Đứt hoàn toàn 1 hoặc nhiều các dây chằng đầu gối sau: - Dây chằng giữa hoặc bên - Dây chằng chéo trước hoặc sau	5%/Tai nạn		
6. Vận chuyển cấp cứu do Tai nạn: 2.500.000 đồng/Tai nạn. Tối đa 5.000.000 đồng/Năm hợp đồng				Áp dụng	Không áp dụng

Lưu ý: Tổng số tiền chi trả cho tất cả quyền lợi từ 2 tới 6 sẽ không vượt quá 100% Số tiền bảo hiểm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 21 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

3. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

STT	Sản phẩm bảo hiểm	Loại trừ
1	VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG	Generali Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với Người được bảo hiểm thuộc trường hợp và/hoặc do nguyên nhân sau: - Tự tử trong thời hạn 02 năm kể từ (i) ngày nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên hoặc (ii) Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau. Đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm, thời hạn áp dụng trường hợp loại trừ này là 02 năm kể từ ngày Generali Việt Nam chấp thuận yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm; - Chết do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; - Bị thi hành án tử hình; - TTTBVV do lỗi cố ý của Người được bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; - Các điều kiện loại trừ bảo hiểm bổ sung do tình trạng sức khỏe dưới chuẩn và/hoặc yếu tố rủi ro dưới chuẩn khác; - Bệnh có sẵn; - Tham gia hoạt động đóng thế mạo hiểm; hoạt động thể thao chuyên nghiệp; hoạt động thám hiểm; hoạt động nguy hiểm; - Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm, và/hoặc Người thụ hưởng. Chi tiết tham khảo Điều 5, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm Liên kết đơn vị - Phiên bản 2025
2	Bảo hiểm Tử vong và thương tật do Tai nạn 2025 – Tiêu chuẩn	Tham khảo Điều 3, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm tử vong và thương tật do Tai nạn 2025.
3	VITA - Sức Khỏe Vàng 2025/VITA - Sức Khỏe Kim Cương 2025	Tham khảo Điều 6, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm sức khỏe cá nhân 2025.
4	Bảo hiểm Tử vong và thương tật do Tai nạn 2025 – Nâng cao	Tham khảo Điều 3, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm tử vong và thương tật do Tai nạn 2025.
5	Bảo hiểm hỗ trợ tài chính	Tham khảo Điều 2, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm hỗ trợ tài chính.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 22 / 51

STT	Sản phẩm bảo hiểm	Loại trừ
6	Bảo hiểm Hỗ trợ viện phí 2025	Tham khảo Điều 3, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm Hỗ trợ viện phí 2025.
7	Bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025	Tham khảo Điều 3, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025.
8	Bảo hiểm miễn đóng phí	Tham khảo Điều 2, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm miễn đóng phí.
9	Bảo hiểm nhân thọ có kỳ hạn	Tham khảo Điều 3, Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm chết và thương tật toàn bộ vĩnh viễn.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 23 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

4. MUA BÁN ĐƠN VỊ QUỸ

4.1 CÁC ĐIỀU KIỆN MUA BÁN ĐƠN VỊ QUỸ VÀ CHUYỂN ĐỔI GIỮA CÁC QUỸ LKĐV

a. Bên mua bảo hiểm có quyền mua hoặc bán Đơn vị quỹ khi đáp ứng các điều kiện sau:

Các trường hợp Bên mua bảo hiểm thực hiện mua hoặc bán Đơn vị quỹ		Điều kiện thực hiện mua /bán Đơn vị quỹ
Mua Đơn vị quỹ khi	- Đóng Phí bảo hiểm cơ bản;	- Hợp đồng có hiệu lực và số tiền yêu cầu mua thêm Đơn vị quỹ đáp ứng theo quy định tại Mục 5, Phụ lục 3 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm; - Bên mua bảo hiểm có yêu cầu và xác nhận mua thêm Đơn vị quỹ, trong đó nêu rõ số tiền, tỷ lệ % phân bổ vào mỗi Quỹ LKĐV.
	- Đóng Phí đóng thêm.	
Bán Đơn vị quỹ khi	- Rút tiền từ Giá trị Tài khoản hợp đồng;	- Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và số Đơn vị quỹ muốn bán đáp ứng theo quy định tại Mục 5, Phụ lục 3 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm; - Bên mua bảo hiểm có yêu cầu và xác nhận bán Đơn vị quỹ, trong đó nêu rõ số tiền hoặc tỷ lệ % muốn rút từ mỗi Quỹ LKĐV.
	- Chấm dứt Hợp đồng trước hạn.	

Các trường hợp mua, bán Đơn vị quỹ khác theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

Yêu cầu mua hoặc bán Đơn vị quỹ sẽ được Generali Việt Nam giải quyết tại ngày định giá kế tiếp ngay sau ngày các yêu cầu được chấp thuận hoặc các giao dịch có liên quan đến việc mua hoặc bán Đơn vị quỹ được thực hiện.

b. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ Giá trị quỹ của bất kỳ Quỹ LKĐV nào sang một hoặc nhiều Quỹ LKĐV khác trong cùng một Tài khoản cơ bản hoặc Tài khoản đóng thêm. Giao dịch chuyển đổi Quỹ sẽ được thực hiện theo Giá đơn vị quỹ vào Ngày định giá ngay sau ngày Generali Việt Nam nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm.

4.2 NGÀY ĐỊNH GIÁ

Generali Việt Nam sẽ tiến hành định giá vào mỗi thứ sáu hàng tuần (“Ngày định giá”). Giá đơn vị quỹ của mỗi Quỹ LKĐV sẽ được công bố định kỳ hàng tuần trên website của Generali Việt Nam vào ngày làm việc tiếp theo sau Ngày định giá. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, nếu Ngày định giá trùng với ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật, Ngày định giá sẽ là ngày làm việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ đó.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 24 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

4.3 CÁC KHOẢN PHÍ ÁP DỤNG CHO HỢP ĐỒNG

- **Phí ban đầu:** là chi phí được khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản, Phí bảo hiểm đóng thêm trước khi các khoản phí này được phân bổ vào Giá trị Tài khoản hợp đồng. Phí ban đầu được quy định như sau:

Năm đóng phí	1	2	3-5	6-10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	50%	30%	20%	2%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	1,5%				0%

- **Phí rủi ro:** là khoản phí được dùng để chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo cam kết tại Hợp đồng bảo hiểm, được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng. Tỷ lệ Phí rủi ro dùng để tính Phí rủi ro thay đổi theo Tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Người được bảo hiểm.

- **Phí quản lý hợp đồng:** là khoản phí dùng để bù đắp chi phí liên quan đến việc duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm, được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng. Trong năm 2026, Phí quản lý hợp đồng là 47.000 đồng mỗi tháng và tự động tăng 2.000 đồng mỗi năm dương lịch sau đó. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý hợp đồng không vượt quá 60.000 đồng mỗi tháng.

- **Khoản khấu trừ hàng tháng:** bao gồm Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng theo tháng.

- **Phí quản lý quỹ:** Là chi phí dùng để chi trả cho các hoạt động quản lý Quỹ LKĐV. Phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi xác định kết quả đầu tư của Quỹ LKĐV, được tính theo tỷ lệ % tổng tài sản ròng của Quỹ LKĐV và khác nhau theo từng loại Quỹ LKĐV. Phí quản lý quỹ tối đa được căn cứ vào chính sách đầu tư của từng Quỹ LKĐV, cụ thể như sau:

Tên Quỹ LKĐV	Phí quản lý quỹ (% tổng tài sản ròng của Quỹ LKĐV)
Quỹ Tích Lũy Chiến Lược	1,5%/năm
Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược	2,5%/năm
Quỹ Tăng Trưởng Năng Động	2,5%/năm

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 25 / 51

- **Phí chuyển đổi Quỹ:** Là chi phí phát sinh khi Bên mua bảo hiểm có yêu cầu chuyển đổi Quỹ LKĐV. Generali Việt Nam sẽ thực hiện khấu trừ Phí chuyển đổi Quỹ tương ứng với số lượng Đơn vị quỹ được xác định theo Giá đơn vị quỹ tại ngày định giá ngay sau ngày Generali Việt Nam chấp thuận yêu cầu chuyển đổi. Phí chuyển đổi Quỹ LKĐV được quy định như sau:

(i) 05 lần chuyển đổi đầu tiên: miễn phí; (ii) Từ lần thứ 06 trở đi: 100.000 đồng cho mỗi lần chuyển đổi.

- **Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn:** Là khoản phí được dùng để bù đắp các khoản chi phí hợp lý có liên quan đến việc Hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt hiệu lực trước thời hạn và được trừ từ Giá trị tài khoản hợp đồng. Chi phí này được quy định như sau:

- Đối với Tài khoản cơ bản:

Năm hợp đồng	1-2	3	4	5	6+
% Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng	90%	45%	30%	20%	0%

Năm hợp đồng để xác định Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được tính theo (i) Năm hợp đồng tại ngày Hợp đồng mất hiệu lực hoặc (ii) Năm hợp đồng mà Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng, tùy ngày nào xảy ra trước.

Nếu Giá trị Tài khoản cơ bản nhỏ hơn Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn, Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn bằng Giá trị Tài khoản cơ bản tại thời điểm chấm dứt hợp đồng trước hạn.

- **Đối với Tài khoản đóng thêm:** Không áp dụng

- **Phí rút tiền từ Tài khoản cơ bản hoặc Tài khoản đóng thêm:** Không áp dụng

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 26 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

4.4 GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

- **Phí bảo hiểm cơ bản:** Là phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm chính. Phí bảo hiểm cơ bản được phân bổ vào Tài khoản cơ bản sau khi trừ đi Phí ban đầu.
- **Phí bảo hiểm đóng thêm:** là số tiền Bên mua bảo hiểm có thể đóng thêm ngoài phần Phí bảo hiểm cơ bản để đầu tư vào Quỹ LKĐV. Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm sau khi trừ đi Phí ban đầu. Trong mỗi năm hợp đồng, tổng Phí bảo hiểm đóng thêm tối đa không được vượt quá 05 lần mức Phí bảo hiểm cơ bản quy năm của Năm hợp đồng hiện tại. Trong trường hợp tình hình đầu tư biến động quá bất lợi, Generali Việt Nam sẽ thay đổi giới hạn tối đa tổng Phí bảo hiểm đóng thêm mỗi Năm hợp đồng hoặc ngưng nhận Phí bảo hiểm đóng thêm.
- **Tài khoản cơ bản:** Là tài khoản bao gồm tổng số lượng Đơn vị quỹ của các Quỹ LKĐV thuộc Tài khoản cơ bản.
- **Tài khoản đóng thêm:** Là tài khoản bao gồm tổng số lượng Đơn vị quỹ của các Quỹ LKĐV thuộc Tài khoản đóng thêm.
- **Giá trị Tài khoản cơ bản:** Là tổng giá trị của các Quỹ LKĐV thuộc Tài khoản cơ bản.
- **Giá trị Tài khoản đóng thêm:** Là tổng giá trị của các Quỹ LKĐV thuộc Tài khoản đóng thêm.
- **Tài khoản hợp đồng:** bao gồm Tài khoản cơ bản và Tài khoản đóng thêm (nếu có).

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 27 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

5. MÔ TẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

5.1 THÔNG TIN CÁC QUỸ LKĐV

Tên Quỹ LKĐV	Công ty quản lý Quỹ	Mục tiêu, chiến lược	Chính sách và rủi ro đầu tư	Danh mục đầu tư
Quỹ Tích Lũy Chiến Lược	Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital	Tạo thu nhập ổn định và bảo toàn vốn	- Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định. - Rủi ro đầu tư: Thấp.	- Trái phiếu/ Công cụ lãi suất cố định (đầu tư tối đa 95%). - Công cụ thị trường tiền tệ (đầu tư tối thiểu 5%).
Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược	Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital	Tăng trưởng vốn đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong thời gian dài hạn	- Đầu tư vào danh mục cổ phiếu bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao. - Rủi ro đầu tư: Cao.	- Cổ phiếu (và các chứng khoán phát sinh từ cổ phiếu đó) trên các hệ thống giao dịch chứng khoán được tổ chức và vận hành bởi các Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam (thường được gọi là sàn giao dịch chứng khoán) (đầu tư tối đa 95%). - Công cụ thị trường tiền tệ (đầu tư tối thiểu 5%).
Quỹ Tăng Trưởng Năng Động	Công ty Quản lý Quỹ Dragon Capital Việt Nam			

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 28 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

5.2 TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THỰC TẾ CỦA QUỸ LKĐV

Năm	So sánh tỷ suất đầu tư thực tế của Quỹ (1) với chỉ số đầu tư được tham chiếu (2)		So sánh tỷ suất đầu tư thực tế của Quỹ (3) và (4) với chỉ số đầu tư được tham chiếu (5)		
	Quỹ Tích Lũy Chiến Lược	Lãi suất liên ngân hàng Việt Nam (VNIBOR) 3 tháng + 3,5%	Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược	Quỹ Tăng Trưởng Năng Động	Vnindex
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Từ khi thành lập (*)	63,47%	57,80%	113,21%	91,74%	82,21%
2021	9,22%	5,00%	52,42%	45,47%	35,73%
2022	9,07%	7,81%	-22,11%	-33,01%	-32,78%
2023	9,03%	8,80%	21,85%	19,07%	12,20%
2024	7,87%	7,89%	20,32%	21,37%	12,11%
2025	6,72%	9,07%	13,03%	21,09%	40,87%

(*) Từ 15/08/2019 đến 31/12/2025

- Kết quả hoạt động của các Quỹ LKĐV trong quá khứ dùng để tham khảo và không phải là cơ sở để đảm bảo chắc chắn về kết quả hoạt động của các Quỹ LKĐV trong tương lai.
- Các tỷ suất đầu tư không tính đến chênh lệch giữa giá mua và giá bán hoặc các khoản phí khác có thể sẽ được tính thêm cho Bên mua bảo hiểm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 29 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

6a. TÓM TẮT QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT ĐƠN VỊ VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG (Minh họa quyền lợi tại mức tỷ suất đầu tư CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO))

Đơn vị: Nghìn đồng

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	
Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm (a)	70.000
Thời hạn đóng Phí bảo hiểm cơ bản dự kiến (b)	20 năm
Tổng Phí bảo hiểm đóng thêm dự kiến trong suốt thời hạn bảo hiểm (c)	-
Tổng phí đóng [(a)*(b)+(c)]	1.400.000
Khoản tiền dự kiến rút trong suốt thời hạn bảo hiểm	-

KẾ HOẠCH BẢO HIỂM RỦI RO	
Số tiền bảo hiểm (STBH)	5.000.000
Lựa chọn bảo vệ	Cơ Bản

Lưu ý:

1. Đối với quyền lợi tử vong/TTTBVV do tổn thương khác: Khi Sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với Người được bảo hiểm dưới 04 Tuổi, Số tiền bảo hiểm dùng để chi trả quyền lợi sẽ được điều chỉnh theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

2. Tỷ suất đầu tư minh họa cho các Quỹ LKĐV chỉ mang tính tham khảo và KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, mức tỷ suất đầu tư thực tế sẽ có thể tăng hoặc giảm phụ thuộc vào kết quả đầu tư thực tế của Quỹ LKĐV và không có ý nghĩa là mức lãi suất này được đảm bảo cho khách hàng trong tương lai.

3. Thông tin được thể hiện trên đây đang minh họa tóm tắt quyền lợi bảo hiểm tại các mốc Năm hợp đồng thứ 10, 15, 20.

QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ VÀ QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN			
Tổng quyền lợi thưởng tính từ Năm hợp đồng thứ 05 đến cuối Năm hợp đồng thứ	10	15	20
Quyền lợi Thưởng trọn đời	4.200	7.700	11.200
Quyền lợi Thưởng đồng hành	128.308	424.177	1.068.746
Cuối Năm hợp đồng	10	15	20
Giá trị Tài khoản hợp đồng	932.996	2.090.833	4.167.357

Giá trị Tài khoản hợp đồng đã bao gồm quyền lợi Thưởng trọn đời và Thưởng đồng hành tính đến cuối Năm hợp đồng tương ứng nêu trên.

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO			
Sản phẩm VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG			
Năm hợp đồng	10	15	20
Quyền lợi tử vong/TTTBVV do tổn thương khác	5.143.406	5.513.273	6.414.691

Quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III là 100 triệu đồng. Quyền lợi này được chi trả tối đa là 100 triệu đồng tính trên tất cả các hợp đồng có quyền lợi này. Trường hợp quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn IV hoặc có di căn xa được chấp thuận chi trả, Generali Việt Nam sẽ khấu trừ quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II, hoặc III đã chi trả trước đó (nếu có).

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 30 / 51

II. THÔNG TIN CHI TIẾT (tiếp theo)

6b. TÓM TẮT QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT ĐƠN VỊ VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG (Minh họa quyền lợi tại mức tỷ suất đầu tư THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO))

Đơn vị: Nghìn đồng

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	
Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm (a)	70.000
Thời hạn đóng Phí bảo hiểm cơ bản dự kiến (b)	20 năm
Tổng Phí bảo hiểm đóng thêm dự kiến trong suốt thời hạn bảo hiểm (c)	-
Tổng phí đóng [(a)*(b)+(c)]	1.400.000
Khoản tiền dự kiến rút trong suốt thời hạn bảo hiểm	-

KẾ HOẠCH BẢO HIỂM RỦI RO	
Số tiền bảo hiểm (STBH)	5.000.000
Lựa chọn bảo vệ	Cơ Bản

Lưu ý:

1. Đối với quyền lợi tử vong/TTTBVV do tổn thương khác: Khi Sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với Người được bảo hiểm dưới 04 Tuổi, Số tiền bảo hiểm dùng để chi trả quyền lợi sẽ được điều chỉnh theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

2. Tỷ suất đầu tư minh họa cho các Quỹ LKĐV chỉ mang tính tham khảo và KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, mức tỷ suất đầu tư thực tế sẽ có thể tăng hoặc giảm phụ thuộc vào kết quả đầu tư thực tế của Quỹ LKĐV và không có ý nghĩa là mức lãi suất này được đảm bảo cho khách hàng trong tương lai.

3. Thông tin được thể hiện trên đây đang minh họa tóm tắt quyền lợi bảo hiểm tại các mốc Năm hợp đồng thứ 10, 15, 20.

QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ VÀ QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN			
Tổng quyền lợi thưởng tính từ Năm hợp đồng thứ 05 đến cuối Năm hợp đồng thứ	10	15	20
Quyền lợi Thưởng trọn đời	4.200	7.700	11.200
Quyền lợi Thưởng đồng hành	102.923	300.118	657.428
Cuối Năm hợp đồng	10	15	20
Giá trị Tài khoản hợp đồng	678.397	1.276.310	2.088.107

Giá trị Tài khoản hợp đồng đã bao gồm quyền lợi Thưởng trọn đời và Thưởng đồng hành tính đến cuối Năm hợp đồng tương ứng nêu trên.

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO			
Sản phẩm VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG			
Năm hợp đồng	10	15	20
Quyền lợi tử vong/TTTBVV do tổn thương khác	5.109.054	5.320.526	5.713.980

Quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III là 100 triệu đồng. Quyền lợi này được chi trả tối đa là 100 triệu đồng tính trên tất cả các hợp đồng có quyền lợi này. Trường hợp quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn IV hoặc có di căn xa được chấp thuận chi trả, Generali Việt Nam sẽ khấu trừ quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II, hoặc III đã chi trả trước đó (nếu có).

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 31 / 51

III. MINH HỌA THỰC TẾ VỀ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG

1. Trường hợp khách hàng đóng đủ Phí bảo hiểm cơ bản theo thời hạn đóng phí dự kiến

1.1. Minh họa quyền lợi bảo hiểm

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối năm HĐ /Tuổi	Tổng phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	Quyền lợi BH đảm bảo	1.1.1 MINH HỌA TẠI MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO)					
			Quyền lợi tử vong /TTTBVV do tổn thương khác (theo % STBH)	Thưởng trọn đời	Thưởng đồng hành	Giá trị Tài khoản hợp đồng	Tổng quyền lợi tử vong/ TTTTBVV do tổn thương khác	Giá trị hoàn lại	Khoản rút tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1/21	70.000	35.000	5.000.000	-	-	29.361	5.000.000	-	-
2/22	70.000	49.000	5.000.000	-	-	76.283	5.000.000	13.283	-
3/23	70.000	56.000	5.000.000	-	-	134.730	5.000.000	103.230	-
4/24	70.000	56.000	5.000.000	-	-	198.164	5.000.000	177.164	-
5/25	70.000	56.000	5.000.000	700	20.633	288.340	5.021.333	274.340	-
6/26	70.000	68.600	5.000.000	700	-	379.162	5.023.771	379.162	-
7/27	70.000	68.600	5.000.000	700	-	477.641	5.026.412	477.641	-
8/28	70.000	68.600	5.000.000	700	-	584.361	5.029.273	584.361	-
9/29	70.000	68.600	5.000.000	700	-	700.035	5.032.373	700.035	-
10/30	70.000	68.600	5.000.000	700	107.675	932.996	5.143.406	932.996	-
11/31	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.079.065	5.155.909	1.079.065	-
12/32	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.237.248	5.169.466	1.237.248	-
13/33	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.408.534	5.184.166	1.408.534	-
14/34	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.594.041	5.200.110	1.594.041	-
15/35	70.000	70.000	5.000.000	700	295.869	2.090.833	5.513.273	2.090.833	-
16/36	70.000	70.000	5.000.000	700	-	2.333.059	5.556.613	2.333.059	-
17/37	70.000	70.000	5.000.000	700	-	2.595.515	5.603.635	2.595.515	-
18/38	70.000	70.000	5.000.000	700	-	2.879.965	5.654.658	2.879.965	-
19/39	70.000	70.000	5.000.000	700	-	3.188.352	5.710.028	3.188.352	-
20/40	70.000	70.000	5.000.000	700	644.569	4.167.357	6.414.691	4.167.357	-

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 32 / 51

1.1. Minh họa quyền lợi bảo hiểm (tiếp theo)

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối năm HĐ / Tuổi	Tổng phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	Quyền lợi BH đảm bảo	1.1.2 MINH HỌA TẠI MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO)					
			Quyền lợi tử vong /TTTBVV do tổn thương khác (theo % STBH)	Thưởng trọn đời	Thưởng đồng hành	Giá trị Tài khoản hợp đồng	Tổng quyền lợi tử vong/ TTTBVV do tổn thương khác	Giá trị hoàn lại	Khoản rút tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1/21	70.000	35.000	5.000.000	-	-	27.412	5.000.000	-	-
2/22	70.000	49.000	5.000.000	-	-	69.590	5.000.000	6.590	-
3/23	70.000	56.000	5.000.000	-	-	119.768	5.000.000	88.268	-
4/24	70.000	56.000	5.000.000	-	-	171.046	5.000.000	150.046	-
5/25	70.000	56.000	5.000.000	700	18.481	242.632	5.019.181	228.632	-
6/26	70.000	68.600	5.000.000	700	-	310.104	5.020.223	310.104	-
7/27	70.000	68.600	5.000.000	700	-	378.984	5.021.287	378.984	-
8/28	70.000	68.600	5.000.000	700	-	449.242	5.022.372	449.242	-
9/29	70.000	68.600	5.000.000	700	-	520.923	5.023.481	520.923	-
10/30	70.000	68.600	5.000.000	700	84.442	678.397	5.109.054	678.397	-
11/31	70.000	70.000	5.000.000	700	-	755.774	5.111.773	755.774	-
12/32	70.000	70.000	5.000.000	700	-	834.545	5.114.559	834.545	-
13/33	70.000	70.000	5.000.000	700	-	914.687	5.117.412	914.687	-
14/34	70.000	70.000	5.000.000	700	-	996.216	5.120.335	996.216	-
15/35	70.000	70.000	5.000.000	700	197.195	1.276.310	5.320.526	1.276.310	-
16/36	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.364.358	5.327.385	1.364.358	-
17/37	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.453.828	5.334.424	1.453.828	-
18/38	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.544.724	5.341.647	1.544.724	-
19/39	70.000	70.000	5.000.000	700	-	1.637.052	5.349.059	1.637.052	-
20/40	70.000	70.000	5.000.000	700	357.311	2.088.107	5.713.980	2.088.107	-

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 33 / 51

1.2. Minh họa về các khoản phí tính cho khách hàng

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối năm HĐ	Phí bảo hiểm ("Phí") sản phẩm chính			Phí ban đầu			Phí đem đi đầu tư sau khi khấu trừ Phí ban đầu			Phí quản lý hợp đồng (**)	Phí rủi ro		Phí (các) sản phẩm bán kèm
	Phí cơ bản	Phí đóng thêm	Tổng Phí	Phí cơ bản	Phí đóng thêm	Tổng	Phí cơ bản	Phí đóng thêm	Tổng		Tại tỷ suất đầu tư CAO	Tại tỷ suất đầu tư THẤP	
(1)	(2)	(3)	(4)=(2)+(3)	(5)	(6)	(7)=(5)+(6)	(8)	(9)	(10)=(8)+(9)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	70.000	-	70.000	35.000	-	35.000	35.000	-	35.000	570	7.552	7.553	134.915
2	70.000	-	70.000	21.000	-	21.000	49.000	-	49.000	594	7.486	7.492	135.770
3	70.000	-	70.000	14.000	-	14.000	56.000	-	56.000	618	7.323	7.339	137.637
4	70.000	-	70.000	14.000	-	14.000	56.000	-	56.000	642	7.078	7.108	137.669
5	70.000	-	70.000	14.000	-	14.000	56.000	-	56.000	666	6.830	6.879	137.701
6	70.000	-	70.000	1.400	-	1.400	68.600	-	68.600	690	6.523	6.598	137.739
7	70.000	-	70.000	1.400	-	1.400	68.600	-	68.600	711	6.285	6.393	130.297
8	70.000	-	70.000	1.400	-	1.400	68.600	-	68.600	720	6.112	6.262	131.989
9	70.000	-	70.000	1.400	-	1.400	68.600	-	68.600	720	5.930	6.130	132.104
10	70.000	-	70.000	1.400	-	1.400	68.600	-	68.600	720	5.839	6.104	132.181
11	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.762	6.108	132.322
12	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.727	6.174	135.638
13	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.726	6.299	139.996
14	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.717	6.447	140.163
15	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.722	6.648	140.368
16	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.727	6.898	140.426
17	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.740	7.223	146.485
18	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.715	7.587	148.362
19	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.632	7.985	148.669
20	70.000	-	70.000	-	-	-	70.000	-	70.000	720	5.485	8.443	149.060

Phí quản lý quỹ, Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn: Tham khảo tại Mục III.4.3. CÁC KHOẢN PHÍ ÁP DỤNG CHO HỢP ĐỒNG

(**) Phí quản lý hợp đồng được khấu trừ tương ứng với thời gian hiệu lực của Hợp đồng theo mức tỷ suất đầu tư cao.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 34 / 51

1.3 Minh họa chi tiết giá trị Quỹ LKĐV

1.3.1 QUỸ TÍCH LŨY CHIẾN LƯỢC

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối Năm HĐ /Tuổi	Tổng Phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 6,0%)			MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 3,5%)		
			Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK	Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK
			Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1/21	70.000	10.500	8.637	-	-	8.365	-	-
2/22	70.000	14.700	22.276	-	-	21.366	-	-
3/23	70.000	16.800	39.020	-	-	37.019	-	-
4/24	70.000	16.800	56.858	-	-	53.266	-	-
5/25	70.000	16.800	75.855	6.061	6.061	70.128	6.020	6.020
6/26	70.000	20.580	100.101	6.619	195	91.559	6.454	223
7/27	70.000	20.580	125.885	7.207	191	113.782	6.907	227
8/28	70.000	20.580	153.283	7.827	187	136.805	7.379	231
9/29	70.000	20.580	182.399	8.480	183	160.660	7.872	235
10/30	70.000	20.580	213.308	36.796	27.807	185.340	37.160	29.012
11/31	70.000	21.000	246.559	39.180	176	211.300	38.703	242
12/32	70.000	21.000	281.836	41.703	172	238.128	40.303	246
13/33	70.000	21.000	319.251	44.374	169	265.834	41.964	250
14/34	70.000	21.000	358.935	47.201	165	294.440	43.687	254
15/35	70.000	21.000	401.021	118.506	68.473	323.958	118.184	72.968
16/36	70.000	21.000	445.654	125.775	158	354.402	122.582	262
17/37	70.000	21.000	492.983	133.476	155	385.776	127.139	266
18/38	70.000	21.000	543.181	141.636	151	418.098	131.859	270
19/39	70.000	21.000	596.435	150.282	148	451.385	136.748	274
20/40	70.000	21.000	652.943	292.894	133.595	485.647	283.881	142.346

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 35 / 51

1.3 Minh họa chi tiết giá trị Quỹ LKĐV (tiếp theo)

1.3.2 QUỸ TĂNG TRƯỞNG CHIẾN LƯỢC

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối Năm HĐ /Tuổi	Tổng Phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 9,0%)			MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 1,0%)		
			Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK	Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK
			Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1/21	70.000	14.000	11.842	-	-	10.884	-	-
2/22	70.000	19.600	30.861	-	-	27.557	-	-
3/23	70.000	22.400	54.691	-	-	47.285	-	-
4/24	70.000	22.400	80.747	-	-	67.303	-	-
5/25	70.000	22.400	109.230	8.727	8.727	87.613	7.521	7.521
6/26	70.000	27.440	145.880	9.801	289	113.327	7.868	272
7/27	70.000	27.440	185.911	10.974	291	139.380	8.217	270
8/28	70.000	27.440	229.602	12.255	293	165.751	8.567	268
9/29	70.000	27.440	277.293	13.653	295	192.447	8.919	266
10/30	70.000	27.440	329.304	60.920	46.038	219.430	41.082	32.074
11/31	70.000	28.000	386.627	66.702	299	247.257	41.755	261
12/32	70.000	28.000	449.112	73.007	302	275.348	42.432	259
13/33	70.000	28.000	517.209	79.882	304	303.681	43.113	257
14/34	70.000	28.000	591.426	87.377	306	332.252	43.799	255
15/35	70.000	28.000	672.307	225.581	130.341	361.044	115.624	71.387
16/36	70.000	28.000	760.453	246.193	310	390.040	117.030	250
17/37	70.000	28.000	856.513	268.662	312	419.216	118.449	248
18/38	70.000	28.000	961.215	293.155	313	448.560	119.879	246
19/39	70.000	28.000	1.075.365	319.855	315	478.062	121.321	243
20/40	70.000	28.000	1.199.842	641.027	292.385	507.703	245.771	123.237

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 36 / 51

1.3 Minh họa chi tiết giá trị Quỹ LKĐV (tiếp theo)

1.3.3 QUỸ TĂNG TRƯỞNG NĂNG ĐỘNG

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối Năm HĐ /Tuổi	Tổng Phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 9,0%)			MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 1,0%)		
			Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK	Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK
			Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1/21	70.000	10.500	8.882	-	-	8.163	-	-
2/22	70.000	14.700	23.146	-	-	20.667	-	-
3/23	70.000	16.800	41.018	-	-	35.464	-	-
4/24	70.000	16.800	60.560	-	-	50.477	-	-
5/25	70.000	16.800	81.922	6.545	6.545	65.710	5.641	5.641
6/26	70.000	20.580	109.410	7.351	216	84.995	5.901	204
7/27	70.000	20.580	139.433	8.231	218	104.535	6.163	203
8/28	70.000	20.580	172.202	9.191	220	124.313	6.426	201
9/29	70.000	20.580	207.970	10.240	221	144.335	6.689	199
10/30	70.000	20.580	246.978	45.690	34.529	164.573	30.812	24.056
11/31	70.000	21.000	289.970	50.027	225	185.443	31.316	196
12/32	70.000	21.000	336.834	54.755	226	206.511	31.824	194
13/33	70.000	21.000	387.907	59.911	228	227.761	32.335	193
14/34	70.000	21.000	443.570	65.532	229	249.189	32.849	191
15/35	70.000	21.000	504.231	169.186	97.756	270.783	86.718	53.540
16/36	70.000	21.000	570.340	184.645	232	292.530	87.773	188
17/37	70.000	21.000	642.384	201.497	234	314.412	88.836	186
18/38	70.000	21.000	720.911	219.866	235	336.420	89.909	184
19/39	70.000	21.000	806.524	239.891	237	358.546	90.991	182
20/40	70.000	21.000	899.881	480.770	219.289	380.777	184.328	92.428

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 37 / 51

III. MINH HỌA THỰC TẾ VỀ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG (tiếp theo)

2. Trường hợp khách hàng đóng đủ phí bảo hiểm theo thời gian đóng phí bắt buộc

2.1. Minh họa quyền lợi bảo hiểm

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối năm HĐ / Tuổi	Tổng phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	Quyền lợi BH đảm bảo	2.1.1 MINH HỌA TẠI MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO)					
			Quyền lợi tử vong /TTTBVV do tổn thương khác (theo % STBH)	Thưởng trọn đời	Thưởng đồng hành	Giá trị Tài khoản hợp đồng	Tổng quyền lợi tử vong/ TTTBVV do tổn thương khác	Giá trị hoàn lại	Khoản rút tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1/21	70.000	35.000	5.000.000	-	-	29.361	5.000.000	-	-
2/22	70.000	49.000	5.000.000	-	-	76.283	5.000.000	13.283	-
3/23	70.000	56.000	5.000.000	-	-	134.730	5.000.000	103.230	-
4/24	70.000	56.000	5.000.000	-	-	198.164	5.000.000	177.164	-
5/25	-	-	5.000.000	-	-	206.391	5.000.000	192.391	-
6/26	-	-	5.000.000	-	-	215.510	5.000.000	215.510	-
7/27	-	-	5.000.000	-	-	225.519	5.000.000	225.519	-
8/28	-	-	5.000.000	-	-	236.428	5.000.000	236.428	-
9/29	-	-	5.000.000	-	-	248.326	5.000.000	248.326	-
10/30	-	-	5.000.000	-	-	261.177	5.000.000	261.177	-
11/31	-	-	5.000.000	-	-	275.026	5.000.000	275.026	-
12/32	-	-	5.000.000	-	-	289.883	5.000.000	289.883	-
13/33	-	-	5.000.000	-	-	305.759	5.000.000	305.759	-
14/34	-	-	5.000.000	-	-	322.707	5.000.000	322.707	-
15/35	-	-	5.000.000	-	-	340.744	5.000.000	340.744	-
16/36	-	-	5.000.000	-	-	359.895	5.000.000	359.895	-
17/37	-	-	5.000.000	-	-	380.145	5.000.000	380.145	-
18/38	-	-	5.000.000	-	-	401.522	5.000.000	401.522	-
19/39	-	-	5.000.000	-	-	424.056	5.000.000	424.056	-
20/40	-	-	5.000.000	-	-	447.744	5.000.000	447.744	-

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 38 / 51

2.1. Minh họa quyền lợi bảo hiểm (tiếp theo)

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối năm HĐ /Tuổi	Tổng phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	Quyền lợi BH đảm bảo	2.1.2 MINH HỌA TẠI MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO)					
			Quyền lợi tử vong /TTTBVV do tổn thương khác (theo % STBH)	Thưởng trọn đời	Thưởng đồng hành	Giá trị Tài khoản hợp đồng	Tổng quyền lợi tử vong/ TTTBVV do tổn thương khác	Giá trị hoàn lại	Khoản rút tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1/21	70.000	35.000	5.000.000	-	-	27.412	5.000.000	-	-
2/22	70.000	49.000	5.000.000	-	-	69.590	5.000.000	6.590	-
3/23	70.000	56.000	5.000.000	-	-	119.768	5.000.000	88.268	-
4/24	70.000	56.000	5.000.000	-	-	171.046	5.000.000	150.046	-
5/25	-	-	5.000.000	-	-	166.395	5.000.000	152.395	-
6/26	-	-	5.000.000	-	-	161.847	5.000.000	161.847	-
7/27	-	-	5.000.000	-	-	157.328	5.000.000	157.328	-
8/28	-	-	5.000.000	-	-	152.772	5.000.000	152.772	-
9/29	-	-	5.000.000	-	-	148.185	5.000.000	148.185	-
10/30	-	-	5.000.000	-	-	143.450	5.000.000	143.450	-
11/31	-	-	5.000.000	-	-	138.522	5.000.000	138.522	-
12/32	-	-	5.000.000	-	-	133.317	5.000.000	133.317	-
13/33	-	-	5.000.000	-	-	127.750	5.000.000	127.750	-
14/34	-	-	5.000.000	-	-	121.771	5.000.000	121.771	-
15/35	-	-	5.000.000	-	-	115.291	5.000.000	115.291	-
16/36	-	-	5.000.000	-	-	108.217	5.000.000	108.217	-
17/37	-	-	5.000.000	-	-	100.416	5.000.000	100.416	-
18/38	-	-	5.000.000	-	-	91.787	5.000.000	91.787	-
19/39	-	-	5.000.000	-	-	82.230	5.000.000	82.230	-
20/40	-	-	5.000.000	-	-	71.598	5.000.000	71.598	-

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 39 / 51

2.2. Minh họa về các khoản phí tính cho khách hàng

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối năm HĐ	Phí bảo hiểm ("Phí") sản phẩm chính			Phí ban đầu			Phí đem đi đầu tư sau khi khấu trừ Phí ban đầu			Phí quản lý hợp đồng (**)	Phí rủi ro		Phí (các) sản phẩm bán kèm
	Phí cơ bản	Phí đóng thêm	Tổng Phí	Phí cơ bản	Phí đóng thêm	Tổng	Phí cơ bản	Phí đóng thêm	Tổng		Tại tỷ suất đầu tư CAO	Tại tỷ suất đầu tư THẤP	
(1)	(2)	(3)	(4)=(2)+(3)	(5)	(6)	(7)=(5)+(6)	(8)	(9)	(10)=(8)+(9)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	70.000	-	70.000	35.000	-	35.000	35.000	-	35.000	570	7.552	7.553	134.915
2	70.000	-	70.000	21.000	-	21.000	49.000	-	49.000	594	7.486	7.492	135.770
3	70.000	-	70.000	14.000	-	14.000	56.000	-	56.000	618	7.323	7.339	137.637
4	70.000	-	70.000	14.000	-	14.000	56.000	-	56.000	642	7.078	7.108	137.669
5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	666	6.907	6.954	137.701
6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	690	6.703	6.767	137.739
7	-	-	-	-	-	-	-	-	-	711	6.575	6.657	130.297
8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	6.522	6.625	131.989
9	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	6.469	6.592	132.104
10	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	6.528	6.676	132.181
11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	6.623	6.800	132.322
12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	6.792	7.001	135.638
13	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	7.033	7.281	139.996
14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	7.308	7.602	140.163
15	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	7.654	8.002	140.368
16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	8.070	8.482	140.426
17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	8.592	9.082	146.485
18	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	9.180	9.764	148.362
19	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	9.833	10.528	148.669
20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	720	10.587	11.416	149.060

Phí quản lý quỹ, Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn: Tham khảo tại Mục III.4.3. CÁC KHOẢN PHÍ ÁP DỤNG CHO HỢP ĐỒNG

(**) Phí quản lý hợp đồng được khấu trừ tương ứng với thời gian hiệu lực của Hợp đồng theo mức tỷ suất đầu tư cao.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 40 / 51

2.3 Minh họa chi tiết giá trị Quỹ LKĐV

2.3.1 QUỸ TÍCH LŨY CHIẾN LƯỢC

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối Năm HĐ /Tuổi	Tổng Phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 6,0%)			MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 3,5%)		
			Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK	Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK
			Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1/21	70.000	10.500	8.637	-	-	8.365	-	-
2/22	70.000	14.700	22.276	-	-	21.366	-	-
3/23	70.000	16.800	39.020	-	-	37.019	-	-
4/24	70.000	16.800	56.858	-	-	53.266	-	-
5/25	-	-	58.047	-	-	52.694	-	-
6/26	-	-	59.403	-	-	52.114	-	-
7/27	-	-	60.913	-	-	51.502	-	-
8/28	-	-	62.567	-	-	50.837	-	-
9/29	-	-	64.376	-	-	50.118	-	-
10/30	-	-	66.317	-	-	49.305	-	-
11/31	-	-	68.390	-	-	48.378	-	-
12/32	-	-	70.583	-	-	47.304	-	-
13/33	-	-	72.888	-	-	46.046	-	-
14/34	-	-	75.305	-	-	44.580	-	-
15/35	-	-	77.826	-	-	42.864	-	-
16/36	-	-	80.443	-	-	40.854	-	-
17/37	-	-	83.142	-	-	38.487	-	-
18/38	-	-	85.918	-	-	35.712	-	-
19/39	-	-	88.765	-	-	32.473	-	-
20/40	-	-	91.672	-	-	28.693	-	-

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 41 / 51

2.3 Minh họa chi tiết giá trị Quỹ LKĐV (tiếp theo)

2.3.2 QUỸ TĂNG TRƯỞNG CHIẾN LƯỢC

Đơn vị: Nghìn đồng

Cuối Năm HĐ /Tuổi	Tổng Phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 9,0%)			MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 1,0%)		
			Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK	Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK
			Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1/21	70.000	14.000	11.842	-	-	10.884	-	-
2/22	70.000	19.600	30.861	-	-	27.557	-	-
3/23	70.000	22.400	54.691	-	-	47.285	-	-
4/24	70.000	22.400	80.747	-	-	67.303	-	-
5/25	-	-	84.768	-	-	64.972	-	-
6/26	-	-	89.204	-	-	62.705	-	-
7/27	-	-	94.060	-	-	60.472	-	-
8/28	-	-	99.349	-	-	58.248	-	-
9/29	-	-	105.114	-	-	56.038	-	-
10/30	-	-	111.348	-	-	53.797	-	-
11/31	-	-	118.078	-	-	51.511	-	-
12/32	-	-	125.314	-	-	49.150	-	-
13/33	-	-	133.069	-	-	46.688	-	-
14/34	-	-	141.372	-	-	44.109	-	-
15/35	-	-	150.239	-	-	41.387	-	-
16/36	-	-	159.687	-	-	38.493	-	-
17/37	-	-	169.716	-	-	35.388	-	-
18/38	-	-	180.345	-	-	32.043	-	-
19/39	-	-	191.595	-	-	28.433	-	-
20/40	-	-	203.470	-	-	24.517	-	-

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 42 / 51

2.3 Minh họa chi tiết giá trị Quỹ LKĐV (tiếp theo)

2.3.3 QUỸ TĂNG TRƯỞNG NĂNG ĐỘNG

Đơn vị: nghìn đồng

Cuối Năm HĐ /Tuổi	Tổng Phí bảo hiểm ("Phí BH")	Phí BH phân bổ (Phí đem đi đầu tư)	MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ CAO (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 9,0%)			MỨC TỶ SUẤT ĐẦU TƯ THẤP (KHÔNG ĐẢM BẢO) (Tỷ suất đầu tư minh họa 1,0%)		
			Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK	Quyền lợi đầu tư		Quyền lợi gia tăng GTTK
			Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKCB của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ	Giá trị TKĐT của quỹ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1/21	70.000	10.500	8.882	-	-	8.163	-	-
2/22	70.000	14.700	23.146	-	-	20.667	-	-
3/23	70.000	16.800	41.018	-	-	35.464	-	-
4/24	70.000	16.800	60.560	-	-	50.477	-	-
5/25	-	-	63.576	-	-	48.729	-	-
6/26	-	-	66.903	-	-	47.028	-	-
7/27	-	-	70.545	-	-	45.354	-	-
8/28	-	-	74.512	-	-	43.686	-	-
9/29	-	-	78.836	-	-	42.029	-	-
10/30	-	-	83.511	-	-	40.348	-	-
11/31	-	-	88.558	-	-	38.633	-	-
12/32	-	-	93.986	-	-	36.863	-	-
13/33	-	-	99.802	-	-	35.016	-	-
14/34	-	-	106.029	-	-	33.082	-	-
15/35	-	-	112.679	-	-	31.040	-	-
16/36	-	-	119.765	-	-	28.870	-	-
17/37	-	-	127.287	-	-	26.541	-	-
18/38	-	-	135.259	-	-	24.032	-	-
19/39	-	-	143.696	-	-	21.324	-	-
20/40	-	-	152.602	-	-	18.387	-	-

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 43 / 51

Ghi chú Mục III. MINH HỌA THỰC TẾ VỀ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG

- Các Mục III.1.1, III.2.1 Minh họa quyền lợi bảo hiểm, Mục III.1.3, III.2.3 Minh họa chi tiết giá trị quỹ LKĐV được minh họa cho 02 trường hợp Bên mua bảo hiểm đóng đủ Phí bảo hiểm cơ bản trong thời gian đóng phí dự kiến và Bên mua bảo hiểm đóng đủ Phí bảo hiểm cơ bản trong thời gian đóng phí bắt buộc, thể hiện các minh họa về phí bảo hiểm và các quyền lợi của sản phẩm bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư và sẽ chịu toàn bộ rủi ro đầu tư từ các Quỹ LKĐV đã lựa chọn.
- Theo quy định của pháp luật, Tài liệu minh họa bán hàng này chỉ thể hiện quyền lợi đầu tư trong 20 Năm hợp đồng đầu tiên. Trên thực tế, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực hợp đồng đến cuối thời hạn hợp đồng thì Giá trị Tài khoản hợp đồng vẫn tiếp tục được đầu tư và hưởng kết quả đầu tư. Đồng thời Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng hàng tháng vẫn được khấu trừ từ Giá trị Tài khoản hợp đồng.
- Minh họa quyền lợi ở mức tỷ suất đầu tư CAO/THẤP được tính toán dựa trên mức tỷ suất đầu tư CAO/THẤP của tất cả các Quỹ được lựa chọn.
- Tỷ suất minh họa tại các Quỹ LKĐV chỉ mang tính tham khảo, sẽ có thể tăng hoặc giảm phụ thuộc vào kết quả đầu tư thực tế của Quỹ LKĐV và không có ý nghĩa là mức lãi suất này được đảm bảo cho khách hàng trong tương lai.
- Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn (bằng cách gửi yêu cầu đến Generali Việt Nam). Khi đó, Generali Việt Nam sẽ chi trả Giá trị hoàn lại của Hợp đồng (nếu có). Giá trị hoàn lại của Hợp đồng tương ứng với Giá trị hoàn lại của Tài khoản cơ bản cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm.
Trong đó: Giá trị hoàn lại của Tài khoản cơ bản bằng Giá trị Tài khoản cơ bản trừ đi Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn tính trên Tài khoản cơ bản.

Ghi chú Mục III.1.1 và III.2.1. Minh họa quyền lợi bảo hiểm

- Tổng quyền lợi tử vong/TTTBVV do tổn thương khác bao gồm: Số tiền lớn hơn giữa (Số tiền bảo hiểm, Giá trị Tài khoản cơ bản) + Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).
- Các giá trị trong các bảng minh họa quyền lợi bên trên được tính toán vào cuối Năm hợp đồng. Trong đó:
 - Quyền lợi đảm bảo được minh họa dựa trên giả định các yếu tố thể hiện tại bảng minh họa không đổi và được chi trả theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm.
 - Các giá trị được minh họa dựa trên giả định phí bảo hiểm được đóng đầy đủ vào mỗi Năm hợp đồng, không có yếu tố nào làm thay đổi Giá trị Tài khoản hợp đồng.
 - Các quyền lợi thưởng được chi trả theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 44 / 51

- Việc rút tiền sẽ được thực hiện từ Tài khoản đóng thêm (nếu có) trước; sau đó đến Tài khoản cơ bản.
- Số năm minh họa tại Mục III.1.1 và III.2.1. Minh họa quyền lợi bảo hiểm có thể ngắn hơn thời hạn đóng phí dự kiến tại Mục I. THÔNG TIN CHUNG – Thông tin Hợp đồng bảo hiểm, tùy thuộc vào thời gian hiệu lực của Hợp đồng tại từng mức tỷ suất minh họa.

Ghi chú Mục III.1.2 và III.2.2 Minh họa về các khoản phí tính cho khách hàng

- Phí (các) sản phẩm bán kèm trong Năm hợp đồng đầu tiên chưa bao gồm phí bảo hiểm tăng thêm nên có thể sẽ thấp hơn phí bảo hiểm được thể hiện tại Mục I. THÔNG TIN CHUNG - Thông tin Hợp đồng bảo hiểm.
- Sản phẩm bán kèm sẽ mất hiệu lực nếu (i) phí bảo hiểm theo định kỳ không được đóng đầy đủ và đúng hạn sau thời gian gia hạn đóng phí; hoặc (ii) Hợp đồng mất hiệu lực; hoặc (iii) các trường hợp khác theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 45 / 51

III. MINH HỌA THỰC TẾ VỀ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM VITA - ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG (tiếp theo)

3. Tỷ suất đầu tư dự kiến

Quỹ Liên kết đơn vị	Quỹ Tích Lũy Chiến Lược		Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược Quỹ Tăng Trưởng Năng Động	
	THẤP	CAO	THẤP	CAO
Tỷ suất đầu tư bình quân gia quyền của Quỹ	3,5%	6,0%	1,0%	9,0%

- Tỷ suất đầu tư dự kiến được dùng để minh họa các giá trị trong Mục III.1.2, III.2.2 Minh họa quyền lợi bảo hiểm và các Mục III.1.3, III.2.3 Minh họa chi tiết giá trị quỹ LKĐV.
- Tỷ suất đầu tư dự kiến được giả định không thay đổi trong suốt thời hạn hợp đồng.
- Tỷ suất đầu tư dự kiến chỉ có giá trị minh họa và **KHÔNG ĐẢM BẢO**.

4. Giá đơn vị quỹ

- Tài sản của Quỹ LKĐV được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là Đơn vị quỹ. Giá đơn vị quỹ là giá một Đơn vị quỹ khi Generali Việt Nam thực hiện mua hoặc bán các Đơn vị quỹ cho Bên mua bảo hiểm. Giá đơn vị quỹ có thể khác nhau theo từng Quỹ LKĐV.
- Giá của các đơn vị quỹ có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào kết quả đầu tư của Quỹ LKĐV. Kết quả hoạt động của các Quỹ LKĐV có thể cho kết quả âm và **KHÔNG ĐẢM BẢO**.
- Giá trị của Quỹ LKĐV có thể thấp hơn số phí bảo hiểm đã đóng và phụ thuộc vào kết quả đầu tư thực tế của Quỹ LKĐV.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 46 / 51

IV. CÁCH THỨC PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM

Trường hợp Bên mua bảo hiểm có yêu cầu cụ thể về cách thức phân bổ phí theo quy định của Generali Việt Nam tại từng định kỳ đóng phí đến hạn, phí bảo hiểm sẽ được phân bổ theo thứ tự sau (thứ tự này cũng được thể hiện tương ứng trên Tài liệu minh họa bán hàng này):

A. Hợp đồng có sản phẩm bán kèm

1. Phí bảo hiểm cơ bản theo định kỳ chưa được đóng đủ của Năm hợp đồng trước đó (nếu có);
2. Phí bảo hiểm cơ bản theo định kỳ đến hạn chưa được đóng đủ của Năm hợp đồng hiện tại;
3. Phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm theo định kỳ đến hạn nhưng chưa được đóng đủ của Năm hợp đồng hiện tại. Trường hợp khoản phí đóng vào không đủ để đóng cho tất cả sản phẩm bán kèm của Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu phân bổ phí vào (các) sản phẩm bán kèm tương ứng với khoản phí đóng. Trường hợp Bên mua bảo hiểm không có yêu cầu phân bổ phí cho bất kỳ sản phẩm bán kèm nào, toàn bộ khoản phí này sẽ được phân bổ vào Phí bảo hiểm đóng thêm. Khi đó, sau khi kết thúc Thời gian gia hạn đóng phí, (các) sản phẩm bán kèm sẽ mất hiệu lực tại ngày đến hạn đóng phí.
4. Phí bảo hiểm đóng thêm.

Từ Năm hợp đồng thứ 05 trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể gửi yêu cầu đến Generali Việt Nam để tạm ngưng đóng Phí bảo hiểm cơ bản và chỉ tiếp tục đóng phí cho (các) sản phẩm bán kèm (nếu có) nếu Giá trị Tài khoản hợp đồng đủ để duy trì hiệu lực Hợp đồng.

B. Hợp đồng không có sản phẩm bán kèm

Cách thức phân bổ phí được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo hiểm Liên kết đơn vị - Phiên bản 2025

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 47 / 51

V. NGUYÊN TẮC CHI TRẢ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỆNH HIỂM NGHÈO CHI TRẢ NHIỀU LẦN 2025

Quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025 sẽ được chi trả theo nguyên tắc sau:

- Đối với các quyền lợi bảo hiểm được chi trả 01 lần theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm, bao gồm (i) Bệnh hiểm nghèo cho trẻ em, (ii) Biến chứng bệnh tiểu đường và (iii) Điều trị mở rộng: nếu các quyền lợi này đã được Generali Việt Nam chấp thuận chi trả thì quyền lợi sẽ chấm dứt hiệu lực và Generali Việt Nam sẽ không tiếp tục chi trả các quyền lợi này kể cả khi sản phẩm này được tái tục.
- Đối với quyền lợi bảo hiểm được chi trả tối đa 02 lần theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm, bao gồm (i) Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu, (ii) Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau và (iii) Bệnh hiểm nghèo tái phát: nếu quyền lợi đã được Generali Việt Nam chấp thuận chi trả lần 01 thì Generali Việt Nam sẽ chi trả tiếp phần quyền lợi bảo hiểm còn lại trong Năm hợp đồng hiện tại hoặc các Năm hợp đồng mà sản phẩm này được tái tục như sau:

Quyền lợi bảo hiểm	Nguyên tắc chi trả
(i) Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu	Chi trả tiếp quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu lần thứ hai.
(ii) Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau	Chi trả tiếp quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau lần thứ hai.
(iii) Bệnh hiểm nghèo tái phát	Chi trả tiếp quyền lợi Bệnh hiểm nghèo tái phát lần thứ hai.

Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm theo quy định về giới hạn chi trả và điều kiện chi trả tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm đối với các quyền lợi bảo hiểm còn lại.
Quyền lợi bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực khi số lần chi trả đạt đến giới hạn tối đa theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm, bất kể sản phẩm này được tái tục.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 48 / 51

VI. LƯU Ý QUAN TRỌNG VỀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

1. Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm cần tuân thủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm để bảo đảm quyền và lợi ích khi tham gia bảo hiểm, đặc biệt là nghĩa vụ về đóng phí và cung cấp thông tin.
2. Nghĩa vụ cung cấp thông tin: Hợp đồng được phát hành trên cơ sở Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đảm bảo tất cả các thông tin cung cấp tại Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm là đầy đủ và chính xác. Thông tin không chính xác hoặc không đầy đủ có thể dẫn đến việc quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả và Hợp đồng có thể bị hủy bỏ.
3. Thời gian cân nhắc: Bên mua bảo hiểm có 21 ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng để (i) Kiểm tra toàn bộ thông tin của Hợp đồng; và (ii) Thay đổi quyết định tham gia bảo hiểm (bằng cách gửi văn bản đến Generali Việt Nam). Nếu có bất kỳ thông tin nào chưa chính xác hay chưa đầy đủ, Bên mua bảo hiểm cần thông báo kịp thời cho Generali Việt Nam trong thời hạn nêu trên. Nếu Bên mua bảo hiểm từ chối tham gia bảo hiểm, Hợp đồng sẽ được hủy bỏ và Generali Việt Nam sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), sau khi trừ đi các quyền lợi đã chi trả trước đó và các chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).
4. Đóng phí bảo hiểm: Bên mua bảo hiểm cần đóng phí theo đúng quy định để duy trì hiệu lực Hợp đồng. Các sản phẩm liên kết chung và liên kết đơn vị có tính năng cho phép Bên mua bảo hiểm tạm ngưng đóng phí sau một số năm. Tuy nhiên, xin lưu ý: việc tạm ngưng đóng phí có thể làm cho Hợp đồng mất hiệu lực và/hoặc không đạt được kết quả đầu tư như mong muốn.
5. Thời gian chờ: là khoảng thời gian mà sự kiện bảo hiểm xảy ra trong khoảng thời gian đó sẽ không được Generali Việt Nam chi trả quyền lợi bảo hiểm. Thời gian chờ được quy định chi tiết tại Quy tắc và Điều khoản của từng sản phẩm. Thời gian chờ được tính từ ngày sản phẩm bắt đầu có hiệu lực, hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất (tùy vào ngày nào đến sau).
6. Cập nhật thông tin: Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm cần thông báo kịp thời và bổ sung đầy đủ chứng từ cho Generali Việt Nam khi (i) Có thay đổi về nơi cư trú, thông tin liên lạc, thẻ căn cước hoặc căn cước công dân, hộ chiếu; hoặc (ii) Ra nước ngoài liên tục từ 90 ngày trở lên; hoặc (iii) Thay đổi Người thụ hưởng.
7. **Bên mua bảo hiểm có thể: (i) Tự xây dựng kế hoạch bảo hiểm của sản phẩm Bảo hiểm Liên kết đơn vị/Liên kết chung dự kiến tham gia thông qua công cụ tính phí tại website của Generali Việt Nam theo đường dẫn: <https://generalivn.com/cong-cu-tinh-phi/>; và (ii) Tham khảo quy tắc, điều khoản của các sản phẩm bảo hiểm dự kiến tham gia tại website của Generali Việt Nam theo đường dẫn: <https://generalivn.com/thu-vien-thong-tin/tai-lieu-bieu-mau>**

Mọi thắc mắc, Quý khách có thể liên hệ hotline 1900 969675 hoặc trực tiếp tại các trung tâm dịch vụ khách hàng của Generali Việt Nam:
<https://generalivn.com/bao-hiem-ca-nhan/lien-he/ho-tro/danh-sach-dia-diem>

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:
NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN
Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ
ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026
2604140949248 Trang số: 49 / 51

XÁC NHẬN CỦA TƯ VẤN BẢO HIỂM	XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM
<p>Tôi xác nhận đã giải thích đầy đủ và đã tư vấn cho (những) khách hàng có tên nêu trên về chi tiết của Tài liệu minh họa bán hàng này cũng như nội dung của (các) Quy tắc và Điều khoản, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Tôi/Chúng tôi xác nhận đã đọc kỹ và đã được tư vấn đầy đủ các nội dung chi tiết trên tất cả các trang của Tài liệu minh họa bán hàng này cũng như nội dung của Quy tắc và điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm. Tôi/Chúng tôi đã hiểu rõ các quyền lợi (đảm bảo và không đảm bảo) và nghĩa vụ của Tôi/Chúng tôi theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm.- Tôi/Chúng tôi đã được giải thích đầy đủ và đã hiểu rõ điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của (các) sản phẩm liệt kê trong Tài liệu minh họa bán hàng này.- Tôi/Chúng tôi hiểu rằng Hợp đồng được phát hành trên cơ sở Tôi/Chúng tôi đảm bảo tất cả các thông tin cung cấp tại Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm là đầy đủ và chính xác. Thông tin không chính xác hoặc không đầy đủ có thể dẫn đến việc quyền lợi bảo hiểm sẽ không được chi trả và Hợp đồng có thể bị hủy bỏ.- Tôi/chúng tôi hiểu và đồng ý rằng việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm là một cam kết dài hạn, việc Tôi/chúng tôi hủy bỏ/chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm có thể dẫn đến việc không nhận lại được giá trị tương đương với khoản phí bảo hiểm đã đóng.- Tôi/chúng tôi hiểu và đồng ý rằng: i) Tài liệu minh họa bán hàng này chỉ có giá trị minh họa; ii) Các quyền lợi và điều kiện bảo hiểm được quy định tại Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm.- Tôi/Chúng tôi hiểu rằng Hợp đồng bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực nếu Phí bảo hiểm không được đóng đầy đủ và đúng hạn trong vòng 04 Năm hợp đồng đầu tiên, hoặc Giá trị Tài khoản hợp đồng không đủ để thanh toán Khoản khấu trừ hàng tháng.- Các kết quả hoạt động của Quỹ liên kết đơn vị trước đây (nếu có) chỉ dùng để tham khảo và không phải là cơ sở để đảm bảo chắc chắn về kết quả hoạt động của các Quỹ liên kết đơn vị trong tương lai.- Tôi/Chúng tôi xác nhận đã được tư vấn đầy đủ và hiểu rõ về cách thức phân bổ phí bảo hiểm được thể hiện tại Tài liệu minh họa bán hàng này.- Trừ khi Tôi có chỉ định khác tại thời điểm đóng phí bảo hiểm, Tôi xác nhận rằng các khoản phí bảo hiểm được đóng cho Hợp đồng bảo hiểm sẽ được Generali Việt Nam phân bổ theo Tỷ lệ phân bổ phí mà Tôi đã chỉ định gần nhất hoặc theo nguyên tắc phân bổ phí quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm (nếu Tôi không chỉ định Tỷ lệ phân bổ phí trước đó).- Tôi/Chúng tôi xác nhận đã được tư vấn đầy đủ và đồng ý về Nguyên tắc chi trả quyền lợi bảo hiểm sản phẩm Bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo chi trả nhiều lần 2025 thể hiện tại Tài liệu minh họa bán hàng này.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 50 / 51

XÁC NHẬN CỦA TƯ VẤN BẢO HIỂM	XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM	
	- Bên mua bảo hiểm xác nhận (i) đã được tư vấn, giải thích rõ ràng về việc lựa chọn Quỹ LKĐV phù hợp với kết quả khảo sát mức độ chấp nhận rủi ro trong đầu tư; và (ii) quyết định lựa chọn Quỹ LKĐV khác với kết quả phân tích của "Bảng câu hỏi đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro" vì lý do: Tôi chấp nhận gia tăng mức độ chịu rủi ro để đầu tư vào tài sản có tiềm năng tăng trưởng cao	
Họ và tên: Ngày:/...../.....	BÊN MUA BẢO HIỂM Họ và tên: NGUYỄN VĂN C Ngày:/...../.....	NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM Họ và tên: Ngày:/...../.....

Tài liệu minh họa bán hàng này được lập thông qua ứng dụng điện tử Genova của Generali Việt Nam và được Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm và Tư vấn bảo hiểm xác nhận bằng Thư xác nhận yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử Genova

Tài liệu minh họa bán hàng này chỉ có giá trị minh họa khi có đầy đủ các trang

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LKĐV KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO, KHÁCH HÀNG

Họ và tên Tư vấn bảo hiểm:

NGUYỄN THỊ THÚY VÂN VÂN

Mã số Tư vấn bảo hiểm: AG006868

CHỊU MỌI RỦI RO ĐẦU TƯ VÀ ĐƯỢC HƯỞNG TOÀN BỘ KẾT QUẢ

ĐẦU TƯ TỪ CÁC QUỸ LKĐV ĐÃ LỰA CHỌN



In ngày: 14/04/2026

2604140949248 Trang số: 51 / 51